

Số: /SNV-XDCQ&CTTN

Thanh Hoá, ngày tháng 6 năm 2025

V/v tập trung thông tin, tuyên
truyền một số nội dung về sắp
xếp đơn vị hành chính cấp xã của
tỉnh Thanh Hoá năm 2025

Kính gửi:

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Văn Thi (tại hội nghị ngày 24/6/2025); Sở Nội vụ tổng hợp một số nội dung về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hoá năm 2025, đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí; chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn tăng cường tổ chức thông tin, tuyên truyền, cụ thể:

1. Hình thức thông tin, tuyên truyền

- Các cơ quan thông tấn, báo chí của trung ương và của tỉnh.
- Các cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương.
- Các hội nghị quán triệt, triển khai; sinh hoạt chi bộ, mặt trận, đoàn thể;
- Hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã; loa phát thanh thôn, tổ dân phố.

2. Thời gian thông tin tuyên truyền

- Thực hiện thường xuyên, liên tục **từ ngày 16/6/2025**.
- Riêng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp huyện thực hiện cho đến thời điểm kết thúc hoạt động của ĐVHC cấp huyện. Các xã, phường mới bắt đầu thực hiện từ thời điểm hoạt động chính thức (ngày 01/7/2025).

3. Nội dung thông tin tuyên truyền

- Mục đích, ý nghĩa, vai trò của việc kết thúc hoạt động của ĐVHC cấp huyện, sắp xếp ĐVHC cấp xã, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp¹.

¹ Chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có quá trình hình thành, phát triển gắn với quá trình tổ chức ĐVHC 03 cấp (tỉnh, huyện, xã); ổn định từ sau Cách mạng Tháng 8 năm 1945 đến nay; cơ bản bảo đảm sự kế thừa, bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, lịch sử, văn hóa của mỗi ĐVHC. Tuy nhiên, việc chia nhỏ các ĐVHC và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 03 cấp trong thời gian qua cũng đã phát sinh những bất cập, hạn chế, làm chia nhỏ, phân tán tiềm năng, nguồn lực phát triển của các địa phương; tăng số lượng, đầu mối các cơ quan, tổ chức, làm lãng phí nguồn ngân sách. Nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp chính quyền địa phương có sự trùng lặp. Chính quyền địa phương ở cấp huyện chủ yếu giữ vai trò chuyển tiếp thông tin về chính sách, pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ cấp tỉnh xuống cấp xã. Do đó, với việc không tổ chức ĐVHC cấp huyện, sắp xếp ĐVHC cấp xã và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp là phù hợp với xu thế phát triển của đất nước, bước cụ thể hóa các chủ trương, chỉ đạo, quy định, định hướng của Trung ương, của Tỉnh nhằm xây dựng chính quyền địa phương cấp xã sát dân, gần dân, phục vụ Nhân dân tốt nhất, bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương.

- Tên gọi, phương án sắp xếp, diện tích tự nhiên, quy mô dân số, mã số của từng đơn vị hành chính của 166 xã, phường mới sau sắp xếp.

- Mã định danh điện tử cấp 2 cho 166 xã, phường và mã định danh điện tử cấp 3 cho các đơn vị trực thuộc 166 xã, phường mới.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của đảng ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội; trung tâm phục vụ hành chính công... của xã, phường mới².

- Thời điểm kết thúc hoạt động của ĐVHC cấp huyện và các xã, phường mới (166 đơn vị) chính thức hoạt động từ 00 giờ 00 phút, ngày 01/7/2025.

(Có bảng tổng hợp chi tiết gửi kèm theo)

4. Bản đồ đơn vị hành chính cấp xã: Sở Nội vụ đã gửi bản đồ 166 đơn vị hành chính cấp xã (file.pdf) đến tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh (Công văn số 2132/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2025).

Trên đây là tổng hợp một số nội dung về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hoá năm 2025, đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí; chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn tăng cường tổ chức thông tin, tuyên truyền để cán bộ, đảng viên, nhân dân, cơ quan, tổ chức, đơn vị... trên địa bàn nắm bắt đầy đủ thông tin, thuận lợi cho thực hiện các thủ tục hành chính, bảo đảm yêu cầu sát dân, gần dân, phục vụ nhân dân tốt nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Văn Thi (để b/c);
- Lưu: VT, XDCQ&CTTN.

GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Huy

² Trường hợp vị trí đặt trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị của xã, phường mới chưa phù hợp hoặc có sự thay đổi theo phương án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động điều chỉnh, thay thông tin, bảo đảm thống nhất với thực tế sử dụng.

Phụ lục 01: **Tổng hợp một số nội dung về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hoá năm 2025**

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
1	Phường Hạc Thành	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phú Sơn, Lam Sơn, Ba Đình, Ngọc Trạo và Đông Sơn (thành phố Thanh Hóa), Trường Thi, Điện Biên, Đông Hương, Đông Hải, Đông Vệ, một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đông Thọ, phường An Hưng thành phường mới có tên gọi là phường Hạc Thành	24,63	197.142	hacthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.101	14797	Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND phường; UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm chính trị	Trụ sở cơ quan Thành ủy; UBMTTQ và các đoàn thể thành phố; HĐND; UBND và các đơn vị sự nghiệp (thuộc địa giới hành chính phường Đông Hải hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Hạc Thành mới từ ngày 01/7/2025)
2	Phường Quảng Phú	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Quảng Hưng, Quảng Tâm, Quảng Thành, Quảng Đông, Quảng Thịnh, Quảng Cát và Quảng Phú thành phường mới có tên gọi là phường Quảng Phú	41,34	77.543	quangphu@thanhhoa.gov.vn	H56.102	16522	Trụ sở Đảng ủy	Công sở phường Quảng Hưng (thuộc địa giới hành chính phường Quảng Hưng hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Quảng Phú mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở phường Quảng Phú (thuộc địa giới hành chính phường Quảng Phú hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Quảng Phú mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở phường Quảng Tâm (thuộc địa giới hành chính phường Quảng Tâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Quảng Phú mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở phường Quảng Cát (thuộc địa giới hành chính phường Quảng Cát hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Quảng Phú mới từ ngày 01/7/2025)
3	Phường Đông Quang	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Quảng Thắng, các xã Đông Vinh, Đông Quang, Đông Yên, Đông Văn, Đông Phú, Đông Nam và phần còn lại của phường An Hưng sau khi sắp xếp thành phường mới có tên gọi là phường Đông Quang	48,6	61.214	dongquang@thanhhoa.gov.vn	H56.103	16417	Trụ sở Đảng ủy	Công sở xã Đông Phú (thuộc địa giới hành chính xã Đông Phú hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Quang mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở xã Đông Quang (thuộc địa giới hành chính xã Đông Quang hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Quang mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Đông Văn (thuộc địa giới hành chính xã Đông Văn hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Quang mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở xã Đông Yên (thuộc địa giới hành chính xã Đông Yên hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Quang mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Đông Nam (thuộc địa giới hành chính xã Đông Nam hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Quang mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
4	Phường Đông Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Rừng Thông, Đông Thịnh, Đông Tân và các xã Đông Hòa, Đông Minh, Đông Hoàng, Đông Khê, Đông Ninh thành phường mới có tên gọi là phường Đông Sơn	41,71	58.950	dongson@thanhhoa.gov.vn	H56.104	16378	Trụ sở Đảng ủy	Trụ sở Huyện ủy Đông Sơn (cũ) (thuộc địa giới hành chính phường Rừng Thông hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở UBND huyện (cũ) (thuộc địa giới hành chính phường Rừng Thông hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ Sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trung tâm chính trị huyện Đông Sơn cũ (thuộc địa giới hành chính phường Rừng Thông hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
5	Phường Đông Tiến	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đông Lĩnh, phường Thiệu Khánh và các xã Đông Thanh, Thiệu Vân, Tân Châu, Thiệu Giao, Đông Tiến thành phường mới có tên gọi là phường Đông Tiến	41,97	57.844	dongtien@thanhhoa.gov.vn	H56.105	15853	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Đông Tiến (thuộc địa giới hành chính xã Đông Tiến hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở xã Đông Thanh (thuộc địa giới hành chính xã Đông Thanh hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành	Công sở xã Thiệu Vân (thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Vân hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Tiến mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								chính công	Công sở UBND xã Thiệu Giao (thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Giao hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đông Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
6	Phường Hàm Rồng	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thiệu Dương, Đông Cương, Nam Ngạn, Hàm Rồng và phần còn lại của phường Đông Thọ sau khi sắp xếp thành phường mới có tên gọi là phường Hàm Rồng	20,88	63.166	hamrong@thanhhoa.gov.vn	H56.106	14758	Trụ sở Đảng ủy	Công sở phường Hàm Rồng (thuộc địa giới hành chính phường Hàm Rồng hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Hàm Rồng mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở phường Đông Thọ (thuộc địa giới hành chính phường Đông Thọ hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Hàm Rồng mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở phường Đông Thọ (cũ) (thuộc địa giới hành chính phường Đông Thọ hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Hàm Rồng mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở phường Đông Cương (thuộc địa giới hành chính phường Đông Cương hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Hàm Rồng mới từ ngày 01/7/2025)
7	Phường Nguyệt Viên	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tào Xuyên, Long Anh, Hoàng Quang và	22,3	34.399	nguyetvien@thanhhoa.gov.vn	H56.107	15925	Trụ sở Đảng ủy	Công sở xã Long Anh (thuộc địa giới hành chính phường Long Anh hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Nguyệt Viên mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Hoảng Đại thành phường mới có tên gọi là phường Nguyệt Viên						Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Ban Chỉ huy quân sự và Dân quân thường trực dự bị động viên	Công sở phường Hoảng Quang (thuộc địa giới hành chính phường Hoảng Quang hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Nguyệt Viên mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở phường Hoảng Đại (thuộc địa giới hành chính phường Hoảng Đại hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Nguyệt Viên mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở phường Tào Xuyên (thuộc địa giới hành chính phường Tào Xuyên hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Nguyệt Viên mới từ ngày 01/7/2025)
8	Phường Sầm Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Bắc Sơn (thành phố Sầm Sơn), Quảng Tiến, Quảng Cư, Trung Sơn, Trường Sơn, Quảng Châu và Quảng Thọ thành phường mới có tên gọi là phường sầm Sơn	30,29	99.866	samsan@thanhhoa.gov.vn	H56.108	16531	Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ và các tổ chức đoàn thể phường; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Trụ sở Thành ủy- HĐND- UBND thành phố Sầm Sơn (thuộc địa giới hành chính phường Quảng Châu hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Sầm Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
9	Phường Nam Sầm Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Quảng Vinh và các xã Quảng Minh, Đại	18,48	37.572	namsamson@thanhhoa.gov.vn	H56.109	16516	Trụ sở Đảng ủy, UB MTTQ và các tổ chức đoàn thể phường	Công sở xã Quảng Minh (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Minh hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Nam Sầm Sơn mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Hùng, Quảng Giao thành phường mới có tên gọi là phường Nam sâm Sơn						Trụ sở HĐND, UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Đại Hùng (thuộc địa giới hành chính xã Đại Hùng hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Nam Sâm Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
10	Phường Bim Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đông Sơn, Lam Sơn và Ba Đình (thị xã Bim Sơn), xã Hà Vinh thành phường mới có tên gọi là phường Bim Sơn	51,84	45.997	bimson@thanhhoa.gov.vn	H56.110	14812	Trụ sở Đảng ủy phường	Trụ sở cơ quan Thị ủy (thuộc địa giới hành chính phường Ba Đình hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Bim Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường Bim Sơn; Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Trụ sở UBND thị xã Bim Sơn (thuộc địa giới hành chính phường Ba Đình hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Bim Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UB MTTQ và các tổ chức đoàn thể phường	Trụ sở khối Đoàn thể (thuộc địa giới hành chính phường Ba Đình hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Bim Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Công sở phường Ba Đình (thuộc địa giới hành chính phường Ba Đình hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Bim Sơn mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Trung tâm Phục vụ hành chính công phường (cơ sở 2)	Công sở xã Hà Vinh (thuộc địa giới hành chính xã Hà Vinh hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Bim Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
11	Phường Quang Trung	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Bắc Sơn, Ngọc Trạo, Phú Sơn và xã Quang Trung (thị xã Bim Sơn) thành phường mới có tên gọi là phường Quang Trung	29,22	32.808	quangtrung@thanhhoa.gov.vn	H56.111	14818	Trụ sở Đảng ủy, đoàn thể phường	Công sở phường Phú Sơn (thuộc địa giới hành chính phường Phú Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Quang Trung mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND-UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở phường Ngọc Trạo (thuộc địa giới hành chính phường Ngọc Trạo hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Quang Trung mới từ ngày 01/7/2025)
12	Phường Ngọc Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thanh Sơn (thị xã Nghi Sơn), xã Thanh Thủy, phường Hải Châu và phường Hải Ninh thành phường mới có tên gọi là phường Ngọc Sơn	38,16	47.911	ngocson@thanhhoa.gov.vn	H56.112	16576	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thanh Thủy (thuộc địa giới hành chính xã Thanh Thủy hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Ngọc Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở phường Hải Ninh (thuộc địa giới hành chính phường Hải Ninh hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Ngọc Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
13	Phường Tân Dân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hải An, phường Tân Dân và xã Ngọc Lĩnh thành phường mới có tên gọi	24,59	22.095	tandan@thanhhoa.gov.vn	H56.113	16594	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự phường	Công sở phường Hải An (thuộc địa giới hành chính phường Hải An hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Tân Dân mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		là phường Tân Dân						Trụ sở HĐND, UBND phường; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở phường Tân Dân (thuộc địa giới hành chính phường Tân Dân cũ và thuộc địa giới hành chính phường Tân Dân mới từ ngày 01/7/2025)
14	Phường Hải Lĩnh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Định Hải (thị xã Nghi Sơn), phường Ninh Hải và phường Hải Lĩnh thành phường mới có tên gọi là phường Hải Lĩnh	41,18	18.330	hailinh@thanhhoa.gov.vn	H56.114	16597	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở phường Ninh Hải (thuộc địa giới hành chính phường Ninh Hải hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Hải Lĩnh mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường và Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở phường Hải Lĩnh (thuộc địa giới hành chính phường Hải Lĩnh cũ và thuộc địa giới hành chính phường Hải Lĩnh mới từ ngày 01/7/2025)
15	Phường Tĩnh Gia	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Hải Hòa, Bình Minh, Hải Thanh và xã Hải Nhân thành phường mới có tên gọi là phường Tĩnh Gia	32,18	58.583	tinhgia@thanhhoa.gov.vn	H56.115	16561	Trụ sở Đảng, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Thị ủy Nghi Sơn (thuộc địa giới hành chính phường Hải Hòa hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Tĩnh Gia mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở UBND thị xã Nghi Sơn (thuộc địa giới hành chính phường Hải Hòa hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Tĩnh Gia mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
16	Phường Đào Duy Từ	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Nguyễn Bình và phường Xuân Lâm thành phường mới có tên gọi là phường Đào Duy Từ	42,86	26.206	daoduytu@thanhhoa.gov.vn	H56.116	16609	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở phường Nguyễn Bình (thuộc địa giới hành chính phường Nguyễn Bình hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đào Duy Từ mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Hải Yến cũ (nay là phường Nguyễn Bình) (thuộc địa giới hành chính phường Nguyễn Bình hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Đào Duy Từ mới từ ngày 01/7/2025)
17	Phường Hải Bình	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Mai Lâm, Tĩnh Hải và Hải Bình thành phường mới có tên gọi là phường Hải Bình	37,74	33.670	haibinh@thanhhoa.gov.vn	H56.117	16645	Trụ sở HĐND, Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở phường Hải Bình (thuộc địa giới hành chính phường Hải Bình cũ và thuộc địa giới hành chính phường Hải Bình mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở phường Mai Lâm (thuộc địa giới hành chính phường Mai Lâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Hải Bình mới từ ngày 01/7/2025)
18	Phường Trúc Lâm	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Trúc Lâm và các xã Phú Sơn (thị xã Nghi Sơn), Phú Lâm, Tùng Lâm thành phường mới có tên gọi là phường Trúc Lâm	81,05	23.950	truclam@thanhhoa.gov.vn	H56.118	16624	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở phường Trúc Lâm (thuộc địa giới hành chính phường Trúc Lâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Trúc Lâm mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường	Công sở xã Phú Lâm (thuộc địa giới hành chính xã Phú Lâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Trúc Lâm mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
19	Phường Nghi Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hải Thượng, xã Hải Hà và xã Nghi Sơn thành phường mới có tên gọi là phường Nghi Sơn	42,82	32.939	nghison@thanhhoa.gov.vn	H56.119	16654	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự phường	Công sở xã Nghi Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Nghi Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Nghi Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở phường Hải Thượng (thuộc địa giới hành chính phường Hải Thượng hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Nghi Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
20	Xã Các Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Anh Sơn và xã Các Sơn thành xã mới có tên gọi là xã Các Sơn	46,88	21.462	cacson@thanhhoa.gov.vn	H56.120	16591	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự phường	Công sở xã Anh Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Anh Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Các Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Các Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Các Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính phường Các Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
21	Xã Trường Lâm	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Trường và xã Trường Lâm thành xã mới có tên gọi là xã Trường Lâm	68,16	21.582	truonglam@thanhhoa.gov.vn	H56.121	16636	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Trường Lâm (thuộc địa giới hành chính xã Trường Lâm cũ và thuộc địa giới hành chính xã Trường Lâm mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành	Công sở xã Tân Trường (thuộc địa giới hành chính xã Tân Trường hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trường Lâm mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								chính công; BCH quân sự xã	
22	Xã Hà Trung	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hà Đông, Hà Ngọc, Yên Sơn và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hà Trung, xã Hà Bình thành xã mới có tên gọi là xã Hà Trung	34,14	30.151	hatrung@thanhhoa.gov.vn	H56.122	15271	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy Hà Trung (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hà Trung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hà Trung mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở HĐND, UBND huyện Hà Trung (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hà Trung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hà Trung mới từ ngày 01/7/2025)
23	Xã Tống Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hà Lĩnh và các xã Hà Tiến, Hà Tân, Hà Sơn thành xã mới có tên gọi là xã Tống Sơn	69,36	28.733	tongson@thanhhoa.gov.vn	H56.123	15316	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Hà Tân (thuộc địa giới hành chính xã Hà Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tống Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở thị trấn Hà Lĩnh (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hà Lĩnh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tống Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
24	Xã Hà Long	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hà Long, xã Hà Bắc và xã Hà Giang thành xã	65,43	23.247	halong@thanhhoa.gov.vn	H56.124	15274	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Hà Giang (thuộc địa giới hành chính xã Hà Giang hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hà Long mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		mới có tên gọi là xã Hà Long						Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở thị trấn Hà Long (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hà Long hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hà Long mới từ ngày 01/7/2025)
25	Xã Hoạt Giang	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Dương, xã Hoạt Giang và phần còn lại của thị trấn Hà Trung, xã Hà Bình sau khi sắp xếp thành xã mới có tên gọi là xã Hoạt Giang	27,34	21.561	hoatgiang@thanhhoa.gov.vn	H56.125	15286	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Hà Bình (thuộc địa giới hành chính xã Hà Bình hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoạt Giang mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Yên Dương (thuộc địa giới hành chính xã Yên Dương hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoạt Giang mới từ ngày 01/7/2025)
26	Xã Lĩnh Toại	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hà Hải, Hà Châu, Thái Lai và Lĩnh Toại thành xã mới có tên gọi là xã Lĩnh Toại	30,48	24.888	linhtoai@thanhhoa.gov.vn	H56.126	15298	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thái Lai (thuộc địa giới hành chính xã Thái Lai hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Lĩnh Toại mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng	Công sở xã Hà Thái (cũ) (thuộc địa giới hành chính xã Thái Lai hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Lĩnh Toại mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								dịch vụ công; Ban Chỉ huy Quân sự	
27	Xã Triệu Lộc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đại Lộc, Tiến Lộc và Triệu Lộc thành xã mới có tên gọi là xã Triệu Lộc	29,27	26.386	trieuloc@thanhhoa.gov.vn	H56.127	16021	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở Xã Triệu Lộc (thuộc địa giới hành chính xã Triệu Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Triệu Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
28	Xã Đông Thành	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đông Lộc, Thành Lộc, cầu Lộc và Tuy Lộc thành xã mới có tên gọi là xã Đông Thành	26,38	30.307	dongthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.128	16033	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Phong Lộc (cũ) (thuộc địa giới hành chính xã Tuy Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Đông Thành mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Cầu Lộc (thuộc địa giới hành chính xã Cầu Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Đông Thành mới từ ngày 01/7/2025)
29	Xã Hậu Lộc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hậu Lộc và các xã Thuần Lộc, Mỹ Lộc,	24,92	33.315	hauloc@thanhhoa.gov.vn	H56.129	16012	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy Hậu Lộc (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hậu Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hậu Lộc mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Lộc Sơn thành xã mới có tên gọi là xã Hậu Lộc						Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở UBND huyện Hậu Lộc (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hậu Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hậu Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
30	Xã Hoa Lộc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Lộc (huyện Hậu Lộc), Liên Lộc, Quang Lộc và Hoa Lộc thành xã mới có tên gọi là xã Hoa Lộc	34,69	41.417	hoaloc@thanhhoa.gov.vn	H56.130	16072	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Hoa Lộc (thuộc địa giới hành chính xã Hoa Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoa Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Phú Lộc (thuộc địa giới hành chính xã Phú Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoa Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
31	Xã Vạn Lộc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Lộc, Hải Lộc, Hưng Lộc, Ngư Lộc và Đa Lộc thành xã mới có tên gọi là xã Vạn Lộc	28,4	70.587	vanloc@thanhhoa.gov.vn	H56.131	16078	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Hưng Lộc (thuộc địa giới hành chính xã Hưng Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Vạn Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Minh Lộc (thuộc địa giới hành chính xã Minh Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Vạn Lộc mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
32	Xã Nga Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nga Sơn và các xã Nga Yên, Nga Thanh, Nga Hiệp, Nga Thủy thành xã mới có tên gọi là xã Nga Sơn	27,14	47.176	ngason@thanhhoa.gov.vn	H56.132	16093	Trụ sở Đảng ủy xã	Trụ sở Huyện ủy (thuộc địa giới hành chính thị trấn Nga Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nga Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã	Trụ sở UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Nga Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nga Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UBMTTQ xã và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Cơ quan Khối đoàn thể huyện Nga Sơn (thuộc địa giới hành chính thị trấn Nga Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nga Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trung tâm hành chính công xã	Trụ sở UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Nga Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nga Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
33	Xã Nga Thắng	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nga Văn, Nga Phượng, Nga Thạch và Nga Thắng thành xã mới có tên gọi là xã Nga Thắng	27,52	26.542	ngathang@thanhhoa.gov.vn	H56.133	16114	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Nga Văn (thuộc địa giới hành chính xã Nga Văn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nga Thắng mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Nga Phượng (thuộc địa giới hành chính xã Nga Phượng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nga Thắng mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
34	Xã Hồ Vương	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nga Hải, Nga Thành, Nga Giáp và Nga Liên thành xã mới có tên gọi là xã Hồ Vương	19,28	27.063	hovuong@thanhhoa.gov.vn	H56.134	16138	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm hành chính công	Công sở xã Nga Hải (thuộc địa giới hành chính xã Nga Hải hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hồ Vương mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã; Trung tâm dịch vụ công	Công sở xã Nga Thành (thuộc địa giới hành chính xã Nga Thành hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hồ Vương mới từ ngày 01/7/2025)
35	Xã Tân Tiến	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nga Tiến, Nga Tân và Nga Thái thành xã mới có tên gọi là xã Tân Tiến	28,54	21.529	tantien@thanhhoa.gov.vn	H56.135	16108	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Nga Tân (thuộc địa giới hành chính xã Nga Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tân Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Nga Tiến (thuộc địa giới hành chính xã Nga Tiến hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tân Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
36	Xã Nga An	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nga Diên, Nga Phú và Nga An thành xã mới có tên gọi là xã Nga An	28,1	24.950	ngaan@thanhhoa.gov.vn	H56.136	16144	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm hành chính công.	Công sở xã Nga An (thuộc địa giới hành chính xã Nga An hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nga An mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
37	Xã Ba Đình	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nga Vịnh, Nga Trường, Nga Thiện và Ba Đình thành xã mới có tên gọi là xã Ba Đình	27,22	20.696	badinh@thanhhoa.gov.vn	H56.137	16171	Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND	Công sở xã Nga Trường (thuộc địa giới hành chính xã Nga Trường hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Ba Đình mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ xã và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm dịch vụ công	Công sở xã Ba Đình (thuộc địa giới hành chính xã Ba Đình hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Ba Đình mới từ ngày 01/7/2025)
38	Xã Hoằng Hóa	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bút Sơn và các xã Hoằng Đức, Hoằng Đồng, Hoằng Đạo, Hoằng Hà, Hoằng Đạt thành xã mới có tên gọi là xã Hoang Hóa	35,16	43.831	hoanghoa@thanhhoa.gov.vn	H56.138	15865	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ xã	Trụ sở Huyện ủy Hoằng Hóa (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hoằng Hoá hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoằng Hoá mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UBND xã; Ban Chỉ huy quân sự xã	Trụ sở Văn phòng HĐND - UBND huyện Hoằng Hoá (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hoằng Hoá hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoằng Hoá mới từ ngày 01/7/2025)
39	Xã Hoằng Tiến	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoằng Yên, Hoằng Hải, Hoằng Trường và Hoằng Tiến thành xã mới có tên gọi là xã Hoằng Tiến	23,79	29.687	hoangtien@thanhhoa.gov.vn	H56.139	15991	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ xã	Công sở xã Hoằng Tiến (thuộc địa giới hành chính xã Hoằng Tiến hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoằng Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UBND xã	Công sở xã Hoằng Hải (thuộc địa giới hành chính xã Hoằng Hải hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoằng Tiến mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Các đoàn thể và Trung tâm cung ứng dịch vụ công, BCH quân sự xã	Công sở xã Hoàng Yên hiện nay (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Yên hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
40	Xã Hoàng Thanh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoàng Đông, Hoàng Ngọc, Hoàng Phụ và Hoàng Thanh thành xã mới có tên gọi là xã Hoàng Thanh	23,24	38.386	hoangthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.140	16000	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ xã	Công sở xã Hoàng Đông (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Đông hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Thanh mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UBND xã	Công sở xã Hoàng Thanh (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Thanh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Thanh mới từ ngày 01/7/2025)
								Các đoàn thể và Trung tâm cung ứng dịch vụ công, BCH quân sự xã	Công sở xã Hoàng Phụ hiện nay (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Phụ hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Thanh mới từ ngày 01/7/2025)
41	Xã Hoàng Lộc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoàng Thịnh, Hoàng Thái, Hoàng Thành, Hoàng Trạch, Hoàng Tân và Hoàng Lộc thành xã mới có tên gọi là xã Hoàng Lộc	20,57	36.277	hoangloc@thanhhoa.gov.vn	H56.141	15961	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ xã	Công sở Xã Hoàng Lộc (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UBND xã	Công sở Xã Hoàng Thành (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Thành hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Lộc mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Các đoàn thể và đơn vị sự nghiệp, BCH quân sự xã; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Hoàng Tân hiện nay (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
42	Xã Hoàng Châu	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoàng Thắng, Hoàng Phong, Hoàng Lưu và Hoàng Châu thành xã mới có tên gọi là xã Hoàng Châu	33,31	33.857	hoangchau@thanhhoa.gov.vn	H56.142	15976	Trụ sở Đảng ủy	Công sở Xã Hoàng Phong (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Phong hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Châu mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UBND xã	Công sở Xã Hoàng Lưu (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Lưu hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Châu mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Hoàng Châu hiện nay (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Châu hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Châu mới từ ngày 01/7/2025)
43	Xã Hoàng Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoàng Trinh, Hoàng Xuyên, Hoàng Cát và	21,9	27.567	hoangson@thanhhoa.gov.vn	H56.143	15910	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ xã	Công sở xã Hoàng Cát (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Cát hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Sơn mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Hoàng Sơn thành xã mới có tên gọi là xã Hoàng Sơn						Trụ sở UBND xã	Công sở xã Hoàng Xuyên (UBND xã Hoàng Khê cũ) (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Xuyên hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
44	Xã Hoàng Phú	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoàng Quý, Hoàng Kim, Hoàng Trung và Hoàng Phú thành xã mới có tên gọi là xã Hoàng Phú	15,35	23.006	hoangphu@thanhhoa.gov.vn	H56.144	15889	Trụ sở làm việc HĐND và UBND	Công sở Xã Hoàng Kim (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Kim hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Phú mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở làm việc của Đảng ủy xã	Công sở Xã Hoàng Phú (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Phú hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Phú mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ, các đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công, BCH quân sự xã	Công sở xã Hoàng Trung hiện nay (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Trung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Phú mới từ ngày 01/7/2025)
45	Xã Hoàng Giang	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hoàng Xuân, Hoàng Quý, Hoàng Hợp và Hoàng Giang thành xã mới có tên gọi là xã Hoàng Giang	30,53	32.533	hoanggiang@thanhhoa.gov.vn	H56.145	15880	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ xã	Công sở xã Hoàng Giang cũ (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Giang hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Giang mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UBND xã	Công sở xã Hoàng Hợp hiện nay (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Hợp hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Giang mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Trụ sở MTTQ và các đoàn thể, Trung tâm cung ứng dịch vụ công BCH quân sự xã	Công sở xã Hoàng Quý hiện nay (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Quý hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Giang mới từ ngày 01/7/2025)
46	Xã Lưu Vệ	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Phong, xã Quảng Đức và xã Quảng Định thành xã mới có tên gọi là xã Lưu Vệ	26,84	40.381	luuve@thanhhoa.gov.vn	H56.146	16438	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện uỷ Quảng Xương (thuộc địa giới hành chính thị trấn Quảng Xương hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Lưu Vệ mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Ban quản lý dự án huyện	Trụ sở UBND huyện Quảng Xương (thuộc địa giới hành chính thị trấn Quảng Xương hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Lưu Vệ mới từ ngày 01/7/2025)
47	Xã Quảng Yên	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Trạch, Quảng Hòa, Quảng Long và Quảng Yên thành xã mới có tên gọi là xã Quảng Yên	24,92	27.768	quangyen@thanhhoa.gov.vn	H56.147	16480	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Quảng Trạch (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Trạch hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Yên mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm	Công sở xã Quảng Yên (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Yên hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Yên mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								cung ứng dịch vụ công	
48	Xã Quảng Ngọc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Hợp, Quảng Văn, Quảng Phúc và Quảng Ngọc thành xã mới có tên gọi là xã Quảng Ngọc	34,39	33.588	quangngoc@thanhhoa.gov.vn	H56.148	16498	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Quảng Hợp (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Hợp hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Ngọc mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Quảng Ngọc (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Ngọc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Ngọc mới từ ngày 01/7/2025)
49	Xã Quảng Ninh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Nhân, Quảng Hải và Quảng Ninh thành xã mới có tên gọi là xã Quảng Ninh	17,1	26.580	quangninh@thanhhoa.gov.vn	H56.149	16540	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Quảng Ninh (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Ninh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Ninh mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Quảng Hải (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Hải hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Ninh mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
50	Xã Quảng Bình	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Lưu, Quảng Lộc, Quảng Thái và Quảng Bình thành xã mới có tên gọi là xã Quảng Bình	23,51	38.013	quangbinh@thanhhoa.gov.vn	H56.150	16543	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Quảng Bình (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Bình hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Bình mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Quảng Lưu (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Lưu hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Bình mới từ ngày 01/7/2025)
51	Xã Tiên Trang	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Thạch, Quảng Nham và Tiên Trang thành xã mới có tên gọi là xã Tiên Trang	17,75	40.809	tientrang@thanhhoa.gov.vn	H56.151	16549	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Quảng Nham (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Nham hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tiên Trang mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Tiên Trang (thuộc địa giới hành chính xã Tiên Trang hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tiên Trang mới từ ngày 01/7/2025)
52	Xã Quảng Chính	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Trường, Quảng Khê, Quảng Trung và	26,14	30.765	quangchinh@thanhhoa.gov.vn	H56.152	16489	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Quảng Chính (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Chính hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Chính mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Quảng Chính thành xã mới có tên gọi là xã Quảng Chính						Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Quảng Khê (thuộc địa giới hành chính xã Quảng Khê hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quảng Chính mới từ ngày 01/7/2025)
53	Xã Nông Cống	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nông Cống và các xã Vạn Thắng, Vạn Hòa, Vạn Thiện, Minh Nghĩa, Minh Khôi thành xã mới có tên gọi là xã Nông Cống	50,7	50.439	nongcong@thanhhoa.gov.vn	H56.153	16279	Trụ sở Đảng ủy	Trụ sở Huyện uỷ Nông Cống (thuộc địa giới hành chính thị trấn Nông Cống hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nông Cống mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở UBND huyện Nông Cống (thuộc địa giới hành chính thị trấn Nông Cống hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nông Cống mới từ ngày 01/7/2025)
									Trụ sở khuôn viên chi cục Thuế (cũ) (thuộc địa giới hành chính thị trấn Nông Cống hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nông Cống mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở Cơ quan UB MTTQ và các đoàn thể	Trụ sở Cơ quan UB MTTQ và các đoàn thể huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Nông Cống hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nông Cống mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
54	Xã Thăng Lợi	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trung Thành (huyện Nông Cống), Tế Nông, Tế Thắng và Tế Lợi thành xã mới có tên gọi là xã Thăng Lợi	40,26	27.909	thangloi@thanhhoa.gov.vn	H56.154	16309	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự xã	Công sở xã Tế Lợi (thuộc địa giới hành chính xã Tế Lợi hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thăng Lợi mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Tế Thắng (thuộc địa giới hành chính xã Tế Thắng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thăng Lợi mới từ ngày 01/7/2025)
55	Xã Trung Chính	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tân Phúc (huyện Nông Cống), Tân Thọ, Tân Khang, Hoàng Sơn, Hoàng Giang và Trung Chính thành xã mới có tên gọi là xã Trung Chính	44,09	35.440	trungchinh@thanhhoa.gov.vn	H56.155	16297	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Hoàng Giang (thuộc địa giới hành chính xã Hoàng Giang hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trung Chính mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Trung Chính (thuộc địa giới hành chính xã Trung Chính hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trung Chính mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở xã Tân Khang (thuộc địa giới hành chính xã Tân Khang hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trung Chính mới từ ngày 01/7/2025)
56	Xã Trường Văn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trường Minh, Trường Trung, Trường Sơn và Trường Giang thành	28,32	22.169	truongvan@thanhhoa.gov.vn	H56.156	16348	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự xã	Công sở xã Trường Trung (thuộc địa giới hành chính xã Trường Trung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trường Văn mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		xã mới có tên gọi là xã Trường Văn						Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Trường Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Trường Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trường Văn mới từ ngày 01/7/2025) Trung tâm văn hóa xã Trường Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Trường Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trường Văn mới từ ngày 01/7/2025)
57	Xã Thăng Bình	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thăng Long, Thăng Thọ và Thăng Bình thành xã mới có tên gọi là xã Thăng Bình	34,73	28.864	thangbinh@thanhhoa.gov.vn	H56.157	16342	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thăng Bình (thuộc địa giới hành chính xã Thăng Bình hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thăng Bình mới từ ngày 01/7/2025) Công sở xã Thăng Long (thuộc địa giới hành chính xã Thăng Long hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thăng Bình mới từ ngày 01/7/2025)
58	Xã Tượng Lĩnh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tượng Sơn, Tượng Văn và Tượng Lĩnh thành xã mới có tên gọi là xã Tượng Lĩnh	33,23	18.025	tuonglinh@thanhhoa.gov.vn	H56.158	16363	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự xã Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành	Công sở xã Tượng Văn (thuộc địa giới hành chính xã Tượng Văn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tượng Lĩnh mới từ ngày 01/7/2025) Công sở xã Tượng Lĩnh (thuộc địa giới hành chính xã Tượng Lĩnh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tượng Lĩnh mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	
59	Xã Công Chính	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Công Liêm, Yên Mỹ, Công Chính và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thanh Tân thành xã mới có tên gọi là xã Công Chính	54,24	29.201	congchinh@thanhhoa.gov.vn	H56.159	16369	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Công Liêm (thuộc địa giới hành chính xã Công Liêm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Công Chính mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Công Chính (thuộc địa giới hành chính xã Công Chính hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Công Chính mới từ ngày 01/7/2025)
60	Xã Thiệu Hóa	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thiệu Phúc, Thiệu Công, Thiệu Nguyên và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thiệu Hóa, xã Thiệu Long thành xã mới có tên gọi là xã Thiệu Hóa	36,16	48.870	thieuhoa@thanhhoa.gov.vn	H56.160	15772	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy Thiệu Hóa (thuộc địa giới hành chính thị trấn Thiệu Hoá hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Hoá mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở UBND huyện Thiệu Hóa (thuộc địa giới hành chính thị trấn Thiệu Hoá hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Hoá mới từ ngày 01/7/2025)
61	Xã Thiệu Quang	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thiệu Duy, Thiệu Hợp, Thiệu Thịnh,	35,45	33.689	thieuquang@thanhhoa.gov.vn	H56.161	15796	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thiệu Duy (thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Duy hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Quang mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Thiệu Giang, Thiệu Quang và một phần diện tích tự nhiên của thị trấn Thiệu Hóa thành xã mới có tên gọi là xã Thiệu Quang						Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Thiệu Giang (thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Giang hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Quang mới từ ngày 01/7/2025)
62	Xã Thiệu Tiến	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thiệu Ngọc, Thiệu Vũ, Thiệu Thành và Thiệu Tiến thành xã mới có tên gọi là xã Thiệu Tiến	23,68	25.383	thieutien@thanhhoa.gov.vn	H56.162	15778	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thiệu Tiến (thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Tiến hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Thiệu Vũ (thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Vũ hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
63	Xã Thiệu Toán	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hậu Hiền và các xã Thiệu Chính, Thiệu Hòa, Thiệu Toán thành xã mới có tên gọi là xã Thiệu Toán	28,39	29.915	thieutoan@thanhhoa.gov.vn	H56.163	15820	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở thị trấn Hậu Hiền (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hậu Hiền hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Toán mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Thiệu Chính (thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Chính hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Toán mới từ ngày 01/7/2025)
64	Xã Thiệu Trung	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thiệu Vận, Thiệu Lý, Thiệu Viên, Thiệu	21,82	32.152	thieutrung@thanhhoa.gov.vn	H56.164	15835	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thiệu Vận (thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Vận hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Trung mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Trung và phần còn lại của thị trấn Thiệu Hóa sau khi sắp xếp thành xã mới có tên gọi là xã Thiệu Trung						Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Thiệu Lý (thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Lý hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiệu Trung mới từ ngày 01/7/2025)
65	Xã Yên Định	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân của thị trấn Quán Lào và các xã Định Liên, Định Long, Định Tăng thành xã mới có tên gọi là xã Yên Định	29,42	38.596	yendinh@thanhhoa.gov.vn	H56.165	15469	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy (thuộc địa giới hành chính thị trấn Quán Lào hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Định mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Quán Lào hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Định mới từ ngày 01/7/2025)
66	Xã Yên Trường	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Trung, Yên Phong, Yên Thái và Yên Trường thành xã mới có tên gọi là xã Yên Trường	26,95	29.314	yentruong@thanhhoa.gov.vn	H56.166	15421	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự xã	Công sở xã Yên Thái (thuộc địa giới hành chính xã Yên Thái hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Trường mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Yên Trường (thuộc địa giới hành chính xã Yên Trường hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Trường mới từ ngày 01/7/2025)
67	Xã Yên Phú	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thống Nhất, xã Yên Tâm và xã Yên Phú	42,61	18.800	yenphu@thanhhoa.gov.vn	H56.167	15409	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Yên Tâm (thuộc địa giới hành chính xã Yên Tâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Phú mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		thành xã mới có tên gọi là xã Yên Phú						Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Yên Phú (thuộc địa giới hành chính xã Yên Phú hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Phú mới từ ngày 01/7/2025)
68	Xã Quý Lộc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Thọ (huyện Yên Định), thị trấn Yên Lâm và thị trấn Quý Lộc thành xã mới có tên gọi là xã Quý Lộc	38,01	28.549	quyloc@thanhhoa.gov.vn	H56.168	15412	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở thị trấn Yên Lâm (thuộc địa giới hành chính thị trấn Yên Lâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quý Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở thị trấn Quý Lộc (thuộc địa giới hành chính thị trấn Quý Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quý Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
69	Xã Yên Ninh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Yên Hùng, Yên Thịnh và Yên Ninh thành xã mới có tên gọi là xã Yên Ninh	24,67	23.569	yenninh@thanhhoa.gov.vn	H56.169	15442	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Yên Thịnh (thuộc địa giới hành chính xã Yên Thịnh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Ninh mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Yên Ninh (thuộc địa giới hành chính xã Yên Ninh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Ninh mới từ ngày 01/7/2025)
70	Xã Định Tân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Định Hải (huyện Yên Định), Định Hưng, Định Tiến và Định	30,67	28.406	dinhthan@thanhhoa.gov.vn	H56.170	15457	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự xã	Công sở xã Định Hưng (thuộc địa giới hành chính xã Định Hưng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Định Tân mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Tân thành xã mới có tên gọi là xã Định Tân						Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Định Tân (thuộc địa giới hành chính xã Định Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Định Tân mới từ ngày 01/7/2025)
71	Xã Định Hòa	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Định Bình; Định Công, Định Thành, Định Hòa và phần còn lại của xã Thiệu Long sau khi sắp xếp thành xã mới có tên gọi là xã Định Hòa	37,71	28.413	dinhhoa@thanhhoa.gov.vn	H56.171	15448	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Định Bình (thuộc địa giới hành chính xã Định Bình hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Định Hoà mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Định Hòa (thuộc địa giới hành chính xã Định Hoà hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Định Hoà mới từ ngày 01/7/2025)
72	Xã Thọ Xuân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thọ Xuân và các xã Xuân Hồng, Xuân Trường, Xuân Giang thành xã mới có tên gọi là xã Thọ Xuân	27,4	34.346	thoxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.172	15499	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy Thọ Xuân (thuộc địa giới hành chính thị trấn Thọ Xuân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Xuân mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở huyện Thọ Xuân (thuộc địa giới hành chính thị trấn Thọ Xuân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Xuân mới từ ngày 01/7/2025)
73	Xã Thọ Long	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thọ Lộc, Xuân Phong, Nam Giang, Bắc	22,13	31.101	tholong@thanhhoa.gov.vn	H56.173	15505	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Bắc Lương (thuộc địa giới hành chính xã Bắc Lương hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Long mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Lương và Tây Hồ thành xã mới có tên gọi là xã Thọ Long						Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Nam Giang (thuộc địa giới hành chính xã Nam Giang hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Long mới từ ngày 01/7/2025)
74	Xã Xuân Hòa	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Hòa (huyện Thọ Xuân), Thọ Hải, Thọ Diên và Xuân Hưng thành xã mới có tên gọi là xã Xuân Hòa	28,34	26.655	xuanhoa@thanhhoa.gov.vn	H56.174	15520	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Xuân Hòa (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Hoà hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Hoà mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Thọ Hải (thuộc địa giới hành chính xã Thọ Hải hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Hoà mới từ ngày 01/7/2025)
75	Xã Sao Vàng	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Sao Vàng và các xã Thọ Lâm, Xuân Phú, Xuân Sinh thành xã mới có tên gọi là xã Sao Vàng	89,27	44.643	saovang@thanhhoa.gov.vn	H56.175	15553	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ; HĐND-UBND xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở thị trấn Sao Vàng (thuộc địa giới hành chính thị trấn Sao Vàng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Sao Vàng mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở xã Xuân Sinh (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Sinh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Sao Vàng mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
76	Xã Lam Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lam Sơn, xã Xuân Bái và xã Thọ Xương thành xã mới có tên gọi là xã Lam Sơn	24,9	33.117	lamson@thanhhoa.gov.vn	H56.176	15544	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở TT Lam Sơn (thuộc địa giới hành chính thị trấn Lam Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Lam Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thọ Xương (thuộc địa giới hành chính xã Thọ Xương hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Lam Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
77	Xã Thọ Lập	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Thiên, Thuận Minh và Thọ Lập thành xã mới có tên gọi là xã Thọ Lập	33,81	27.849	tholap@thanhhoa.gov.vn	H56.177	15568	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thuận Minh (thuộc địa giới hành chính xã Thuận Minh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Lập mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã; Trung tâm hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thọ Lập (thuộc địa giới hành chính xã Thọ Lập hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Lập mới từ ngày 01/7/2025)
78	Xã Xuân Tín	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Xuân (huyện Thọ Xuân), Quảng Phú và Xuân Tín thành xã mới có tên gọi là xã	31,93	26.531	xuantin@thanhhoa.gov.vn	H56.178	15574	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Phú Xuân (thuộc địa giới hành chính xã Phú Xuân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Tín mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Xuân Tín						Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Xuân Tín (thuộc địa giới hành chính xã Phú Xuân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Tín mới từ ngày 01/7/2025)
79	Xã Xuân Lập	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Minh, Xuân Lai, Trường Xuân và Xuân Lập thành xã mới có tên gọi là xã Xuân Lập	34,49	36.213	xuanlap@thanhhoa.gov.vn	H56.179	15592	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Xuân Lai (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Lai hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Lập mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND-UBND xã; Trung tâm hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Xuân Minh (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Minh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Lập mới từ ngày 01/7/2025)
80	Xã Vĩnh Lộc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vĩnh Lộc và các xã Ninh Khang, Vĩnh Phúc, Vĩnh Hưng, Vĩnh Hòa thành xã mới có tên gọi là xã Vĩnh Lộc	56,94	40.344	vinhloc@thanhhoa.gov.vn	H56.180	15349	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy (thuộc địa giới hành chính thị trấn Vĩnh Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở VP HĐND & UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Vĩnh Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
									Trụ sở VP HĐND & UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Vĩnh Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Lộc mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
81	Xã Tây Đô	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vĩnh Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Tiến và Vĩnh Long thành xã mới có tên gọi là xã Tây Đô	35,36	27.440	taydo@thanhhoa.gov.vn	H56.181	15361	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Vĩnh Tiến (thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Tiến hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tây Đô mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Vĩnh Long (thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Long hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tây Đô mới từ ngày 01/7/2025)
82	Xã Biện Thượng	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vĩnh Hùng, Minh Tân, Vĩnh Thịnh và Vĩnh An thành xã mới có tên gọi là xã Biện Thượng	65,4	31.917	bienthuong@thanhhoa.gov.vn	H56.182	15382	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Minh Tân (công sở xã Vĩnh Minh cũ)(thuộc địa giới hành chính xã Minh Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Biện Thượng mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Minh Tân (thuộc địa giới hành chính xã Minh Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Biện Thượng mới từ ngày 01/7/2025)
83	Xã Triệu Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Triệu Sơn và các xã Minh Sơn (huyện Triệu Sơn), Dân Lực, Dân Lý, Dân Quyền thành xã mới có tên gọi là xã Triệu Sơn	41,09	54.445	trieuson@thanhhoa.gov.vn	H56.183	15664	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy (thuộc địa giới hành chính thị trấn Triệu Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Triệu Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng	Trụ sở HĐND và UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Triệu Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Triệu Sơn mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								dịch vụ công	
84	Xã Thọ Bình	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thọ Sơn, Bình Sơn và Thọ Bình thành xã mới có tên gọi là xã Thọ Bình	47,12	18.556	thobinh@thanhhoa.gov.vn	H56.184	15667	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thọ Bình (thuộc địa giới hành chính xã Thọ Bình hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Bình mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND và UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thọ Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Thọ Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Bình mới từ ngày 01/7/2025)
85	Xã Thọ Ngọc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thọ Tiên, Xuân Thọ, Thọ Cường và Thọ Ngọc thành xã mới có tên gọi là xã Thọ Ngọc	27,22	24.322	thongoc@thanhhoa.gov.vn	H56.185	15754	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thọ Tiến (thuộc địa giới hành chính xã Thọ Tiến hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Ngọc mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND và UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thọ Cường (thuộc địa giới hành chính xã Thọ Cường hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Ngọc mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
86	Xã Thọ Phú	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Lộc (huyện Triệu Sơn), Thọ Dân, Thọ Thế, Thọ Tân và Thọ Phú thành xã mới có tên gọi là xã Thọ Phú	35,12	40.004	thophu@thanhhoa.gov.vn	H56.186	15763	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Xuân Lộc (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Phú mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND và UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thọ Thế (thuộc địa giới hành chính xã Thọ Thế hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thọ Phú mới từ ngày 01/7/2025)
87	Xã Hợp Tiến	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hợp Lý, Hợp Thắng, Hợp Thành, Triệu Thành và Hợp Tiến thành xã mới có tên gọi là xã Hợp Tiến	43,11	33.086	hoptien@thanhhoa.gov.vn	H56.187	15682	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Hợp Lý (thuộc địa giới hành chính xã Hợp Lý hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hợp Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND và UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Hợp Thành (thuộc địa giới hành chính xã Hợp Thành hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hợp Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
88	Xã An Nông	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tiến Nông, Khuyến Nông, Nông Trường và An	22,79	28.717	annong@thanhhoa.gov.vn	H56.188	15766	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã An Nông (thuộc địa giới hành chính xã An Nông hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã An Nông mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Nông thành xã mới có tên gọi là xã An Nông						Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Nông Trường (thuộc địa giới hành chính xã Nông Trường hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã An Nông mới từ ngày 01/7/2025)
89	Xã Tân Ninh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nưa, xã Thái Hòa và xã Vân Sơn thành xã mới có tên gọi là xã Tân Ninh	53,63	27.427	tanninh@thanhhoa.gov.vn	H56.189	15715	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Vân Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Vân Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tân Ninh mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thái Hòa (thuộc địa giới hành chính xã Thái Hoà hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tân Ninh mới từ ngày 01/7/2025)
90	Xã Đồng Tiến	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đồng Lợi, Đồng Thắng và Đồng Tiến thành xã mới có tên gọi là xã Đồng Tiến	19,96	22.945	dongtien@thanhhoa.gov.vn	H56.190	15724	Trụ sở Đảng ủy xã	Công sở xã Đồng Lợi (thuộc địa giới hành chính xã Đồng Lợi hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Đồng Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND và UBND xã, Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Đồng Tiến (thuộc địa giới hành chính xã Đồng Tiến hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Đồng Tiến mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Trụ sở Đảng ủy MTTQ và các đoàn thể xã	Công sở xã Đồng Thắng (thuộc địa giới hành chính xã Đồng Thắng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Đồng Tiến mới từ ngày 01/7/2025)
91	Xã Mường Chanh	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	65,48	3.894	muongchanh@thanhhoa.gov.vn	H56.191	14866	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Mường Chanh hiện nay
92	Xã Quang Chiêu	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	109,88	5.986	quangchieu@thanhhoa.gov.vn	H56.192	14860	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Quang Chiêu hiện nay

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
93	Xã Tam Chung	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	121,51	4.527	tamchung@thanhhoa.gov.vn	H56.193	14848	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Tam Chung hiện nay
94	Xã Mường Lát	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	129,66	7.089	muonglat@thanhhoa.gov.vn	H56.194	14845	Trụ sở Đảng ủy xã	Trụ sở Huyện ủy huyện Mường Lát (thuộc địa giới hành chính thị trấn Mường Lát hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Mường Lát mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở HĐND-UBND huyện Mường Lát (thuộc địa giới hành chính thị trấn Mường Lát hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Mường Lát mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở UB MTTQ xã và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở UB mặt trận tổ quốc huyện Mường Lát (thuộc địa giới hành chính thị trấn Mường Lát hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Mường Lát mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
95	Xã Pù Nhi	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	65,72	5.922	punhi@thanhhoa.gov.vn	H56.195	14863	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Pù Nhi hiện nay
96	Xã Nhi Sơn	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	38,67	3.514	nhison@thanhhoa.gov.vn	H56.196	14864	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Nhi Sơn hiện nay

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
97	Xã Mường Lý	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	83,99	5.878	muongly@thanhhoa.gov.vn	H56.197	14854	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Mường Lý hiện nay
98	Xã Trung Lý	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	197,48	7.335	trungly@thanhhoa.gov.vn	H56.198	14857	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Trung Lý hiện nay
99	Xã Hồi Xuân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hồi Xuân và xã Phú Nghiêm thành xã mới	117,25	10.432	hoixuan@thanhhoa.gov.vn	H56.199	14869	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Cơ quan huyện ủy (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hồi Xuân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hồi Xuân mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		có tên gọi là xã Hồi Xuân						Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Trụ sở HĐND, UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Hồi Xuân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hồi Xuân mới từ ngày 01/7/2025)
100	Xã Nam Xuân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nam Tiến và xã Nam Xuân thành xã mới có tên gọi là xã Nam Xuân	131,4	5.852	namxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.200	14902	Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Công an xã, BCH quân sự xã	Công sở xã Nam Xuân (thuộc địa giới hành chính xã Nam Xuân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nam Xuân mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Nam Tiến (thuộc địa giới hành chính xã Nam Tiến hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nam Xuân mới từ ngày 01/7/2025)
101	Xã Thiên Phú	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nam Động và xã Thiên Phú thành xã mới có tên gọi là xã Thiên Phú	147,48	6.485	thienphu@thanhhoa.gov.vn	H56.201	14908	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Công an xã; BCH quân sự xã	Công sở xã Nam Động (thuộc địa giới hành chính xã Nam Động hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiên Phú mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thiên Phú (thuộc địa giới hành chính xã Thiên Phú hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiên Phú mới từ ngày 01/7/2025)
102	Xã Hiền Kiệt	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hiền Chung và xã Hiền Kiệt thành xã mới có tên gọi là xã Hiền Kiệt	140,29	7.217	hienkiet@thanhhoa.gov.vn	H56.202	14896	Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Công an xã; BCH quân sự xã	Công sở xã Hiền Kiệt (đất khu 2) (thuộc địa giới hành chính xã Hiền Kiệt hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hiền Kiệt mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Hiền Chung (thuộc địa giới hành chính xã Hiền Chung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hiền Kiệt mới từ ngày 01/7/2025)
103	Xã Phú Xuân	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	102,36	5.166	phuxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.203	14890	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự	Công sở xã Phú Xuân hiện nay

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								xã	
104	Xã Phú Lệ	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phú Sơn (huyện Quan Hóa), Phú Thanh và Phú Lệ thành xã mới có tên gọi là xã Phú Lệ	139,5	6.677	phule@thanhhoa.gov.vn	H56.204	14878	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự	Công sở xã Phú Lệ (thuộc địa giới hành chính xã Phú Lệ hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Phú Lệ mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Phú Thanh (thuộc địa giới hành chính xã Phú Thanh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Phú Lệ mới từ ngày 01/7/2025)
105	Xã Trung Thành	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thành Sơn và xã Trung Thành (huyện Quan	135,64	5.513	trungthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.205	14872	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Công an xã	Công sở xã Trung Thành (thuộc địa giới hành chính xã Trung Thành hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trung Thành mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		Hóa) thành xã mới có tên gọi là xã Trung Thành						Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Thành Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Thành Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trung Thành mới từ ngày 01/7/2025)
106	Xã Trung Sơn	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	76,81	3.254	trungson@thanhhoa.gov.vn	H56.206	14875	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Trung Sơn hiện nay
107	Xã Na Mèo	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	127,43	4.174	nameo@thanhhoa.gov.vn	H56.207	15013	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công;	Công sở xã Na Mèo hiện nay

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								BCH quân sự xã; Công an xã	
108	Xã Sơn Thủy	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	131,57	4.053	sonthuy@thanhhoa.gov.vn	H56.208	15010	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã; Công an xã	Công sở xã Sơn Thủy hiện nay
109	Xã Sơn Điện	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	94,37	5.002	sondien@thanhhoa.gov.vn	H56.209	15022	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng	Công sở xã Sơn Điện hiện nay

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								dịch vụ công; BCH quân sự xã; Công an xã	
110	Xã Muồng Mìn	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	89,21	2.991	muongmin@thanhhoa.gov.vn	H56.210	15025	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã; Công an xã	Công sở xã Muồng Mìn hiện nay
111	Xã Tam Thanh	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	99,24	4.196	tamthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.211	15007	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng	Công sở xã Tam Thanh hiện nay

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								dịch vụ công; BCH quân sự xã; Công an xã	
112	Xã Tam Lư	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Hà, xã Tam Lư và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Sơn Lư thành xã mới có tên gọi là xã Tam Lư	162,72	6.124	tamlu@thanhhoa.gov.vn	H56.212	15019	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Sơn Hà (thuộc địa giới hành chính xã Sơn Hà hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tam Lư mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công, BCH quân sự xã; Công an xã	Công sở xã Tam Lư (thuộc địa giới hành chính xã Tam Lư hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tam Lư mới từ ngày 01/7/2025)
113	Xã Quan Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trung Thượng và phần còn lại của thị trấn Sơn Lư	98,2	7.511	quanson@thanhhoa.gov.vn	H56.213	15016	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy (thuộc địa giới hành chính thị trấn Sơn Lư hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quan Sơn mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		sau khi sắp xếp thành xã mới có tên gọi là xã Quan Sơn						Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Trụ sở HĐND - UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Sơn Lư hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quan Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
114	Xã Trung Hạ	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trung Tiến, Trung Xuân và Trung Hạ thành xã mới có tên gọi là xã Trung Hạ	123,86	9.289	trungha@thanhhoa.gov.vn	H56.214	15001	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Trung Tiến (thuộc địa giới hành chính xã Trung Tiến hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trung Hạ mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Trung Hạ (thuộc địa giới hành chính xã Trung Hạ hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Trung Hạ mới từ ngày 01/7/2025)
115	Xã Linh Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Lang Chánh và xã Trí Nang thành xã mới có tên gọi là xã Linh Sơn	96	12.448	linhson@thanhhoa.gov.vn	H56.215	15055	Trụ sở Đảng ủy xã	Trụ sở Huyện Ủy Lang Chánh (thuộc địa giới hành chính thị trấn Lang Chánh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Linh Sơn mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Trụ sở HĐND - UBND huyện Lang Chánh (thuộc địa giới hành chính thị trấn Lang Chánh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Linh Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Ban chỉ huy quân sự	Trụ sở UBND thị trấn Lang Chánh (thuộc địa giới hành chính thị trấn Lang Chánh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Linh Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
116	Xã Đồng Lương	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Phúc (huyện Lang Chánh) và xã Đồng Lương thành xã mới có tên gọi là xã Đồng Lương	76,1	11.875	dongluong@thanhhoa.gov.vn	H56.216	15058	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Đồng Lương (thuộc địa giới hành chính xã Đồng Lương hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Đồng Lương mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Tân Phúc (thuộc địa giới hành chính xã Tân Phúc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Đồng Lương mới từ ngày 01/7/2025)
117	Xã Văn Phú	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tam Văn và xã Lâm Phú thành xã mới có tên gọi là xã Văn Phú	106,55	8.516	vanphu@thanhhoa.gov.vn	H56.217	15049	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; BCH quân sự xã	Công sở xã Tam Văn (thuộc địa giới hành chính xã Tam Văn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Văn Phú mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Lâm Phú (thuộc địa giới hành chính xã Lâm Phú hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Văn Phú mới từ ngày 01/7/2025)
118	Xã Giao An	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Giao Thiện và xã Giao An thành xã mới có tên gọi là xã Giao An	113,88	8.329	giaoan@thanhhoa.gov.vn	H56.218	15043	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Giao An (thuộc địa giới hành chính xã Giao An hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Giao An mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Giao Thiện (thuộc địa giới hành chính xã Giao Thiện hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Giao An mới từ ngày 01/7/2025)
119	Xã Yên Khương	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	97,89	5.572	yenkhuong@thanhhoa.gov.vn	H56.219	15031	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Yên Khương hiện nay

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
120	Xã Yên Thắng	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	95,22	6.652	yenthang@thanhhoa.gov.vn	H56.220	15034	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Công an xã; BCH quân sự xã	Công sở xã Yên Thắng hiện nay
121	Xã Văn Nho	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kỳ Tân và xã Văn Nho thành xã mới có tên gọi là xã Văn Nho	64,77	10.112	vannho@thanhhoa.gov.vn	H56.221	14974	Trụ sở HĐND, MTTQ và các đoàn thể, Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Văn Nho (thuộc địa giới hành chính xã Văn Nho hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Văn Nho mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở Đảng ủy, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Công an xã; BCH quân sự xã	Trung tâm VHTT xã Văn Nho (thuộc địa giới hành chính xã Văn Nho hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Văn Nho mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở xã Kỳ Tân (thuộc địa giới hành chính xã Kỳ Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Văn Nho mới từ ngày 01/7/2025)
122	Xã Thiết Ống	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thiết Kế và xã Thiết Ống thành xã mới có tên gọi là xã Thiết Ống	94,32	13.227	thietong@thanhhoa.gov.vn	H56.222	14980	Trụ sở MTTQ và các đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thiết Kế (thuộc địa giới hành chính xã Thiết Kế hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiết Ống mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Trụ sở Đảng uỷ, HĐND, UBND xã	Công sở xã Thiết Ống (thuộc địa giới hành chính xã Thiết Ống hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thiết Ống mới từ ngày 01/7/2025)
123	Xã Bá Thước	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cảnh Năng, xã Ban Công và xã Hạ Trung thành xã mới có tên gọi là xã Bá Thước	106,1	21.442	bathuoc@thanhhoa.gov.vn	H56.223	14923	Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện uỷ Bá Thước (thuộc địa giới hành chính thị trấn Cảnh Năng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Bá Thước mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở Đảng uỷ, HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Trung tâm Hội nghị huyện Bá Thước (thuộc địa giới hành chính thị trấn Cảnh Năng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Bá Thước mới từ ngày 01/7/2025)
									Nhà công vụ UBND huyện Bá Thước (thuộc địa giới hành chính thị trấn Cảnh Năng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Bá Thước mới từ ngày 01/7/2025)
									Trạm khuyến nông cũ (thuộc địa giới hành chính thị trấn Cảnh Năng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Bá Thước mới từ ngày 01/7/2025)
									Trụ sở UBND huyện Bá Thước (thuộc địa giới hành chính thị trấn Cảnh Năng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Bá Thước mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
124	Xã Cổ Lũng	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Lũng Cao và xã Cổ Lũng thành xã mới có tên gọi là xã Cổ Lũng	127,05	9.726	colung@thanhhoa.gov.vn	H56.224	14959	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Lũng Cao (thuộc địa giới hành chính xã Lũng Cao hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cổ Lũng mới từ ngày 01/7/2025)
125	Xã Pù Luông	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thành Sơn (huyện Bá Thước), Lũng Niêm và Thành Lâm thành xã mới có tên gọi là xã Pù Luông	81,71	9.573	puluong@thanhhoa.gov.vn	H56.225	14956	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thành Lâm (thuộc địa giới hành chính xã Thành Lâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Pù Luông mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND và UBND xã	Công sở xã Lũng Niêm (thuộc địa giới hành chính xã Lũng Niêm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Pù Luông mới từ ngày 01/7/2025)
									Trung tâm VH TT xã Lũng Niêm (thuộc địa giới hành chính xã Lũng Niêm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Pù Luông mới từ ngày 01/7/2025)
126	Xã Điền Lư	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ái Thượng, Điền Trung và Điền Lư thành xã	66,54	21.015	dienlu@thanhhoa.gov.vn	H56.226	14950	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Điền Trung (thuộc địa giới hành chính xã Điền Trung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Điền Lư mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		mới có tên gọi là xã Điện Lư							Trung tâm VH TT xã Điện Trung (thuộc địa giới hành chính xã Điện Trung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Điện Lư mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Điện Lư (thuộc địa giới hành chính xã Điện Lư hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Điện Lư mới từ ngày 01/7/2025)
127	Xã Điện Quang	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Điện Thượng, Điện Hạ và Điện Quang thành xã mới có tên gọi là xã Điện Quang	103,67	16.611	dienquang@thanhhoa.gov.vn	H56.227	14932	Trụ sở Đảng uỷ, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Điện Quang (thuộc địa giới hành chính xã Điện Quang hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Điện Quang mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Điện Thượng (thuộc địa giới hành chính xã Điện Thượng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Điện Quang mới từ ngày 01/7/2025)
128	Xã Quý Lương	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lương Nội, Lương Trung và Lương Ngoại thành xã mới có tên gọi là xã Quý Lương	133,44	15.125	quyluong@thanhhoa.gov.vn	H56.228	14953	Trụ sở HĐND, MTTQ và các đoàn thể xã	Công sở xã Lương Trung (thuộc địa giới hành chính xã Lương Trung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quý Lương mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở Đảng uỷ, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Lương Ngoại (thuộc địa giới hành chính xã Lương Ngoại hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Quý Lương mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
129	Xã Ngọc Lặc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ngọc Lặc, xã Mỹ Tân và xã Thúy Sơn thành xã mới có tên gọi là xã Ngọc Lặc	90,39	39.481	ngoclac@thanhhoa.gov.vn	H56.229	15061	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy huyện Ngọc Lặc (thuộc địa giới hành chính thị trấn Ngọc Lặc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Lặc mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Trụ sở UBND huyện Ngọc Lặc (thuộc địa giới hành chính thị trấn Ngọc Lặc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Lặc mới từ ngày 01/7/2025)
130	Xã Thạch Lập	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quang Trung (huyện Ngọc Lặc), Đồng Thịnh và Thạch Lập thành xã mới có tên gọi là xã Thạch Lập	83,78	19.465	thachlap@thanhhoa.gov.vn	H56.230	15085	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Đồng Thịnh (thuộc địa giới hành chính xã Đồng Thịnh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thạch Lập mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Quang Trung (thuộc địa giới hành chính xã Quang Trung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thạch Lập mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
131	Xã Ngọc Liên	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Lộc Thịnh, Cao Thịnh, Ngọc Sơn, Ngọc Trung và Ngọc Liên thành xã mới có tên gọi là xã Ngọc Liên	79,99	27.782	ngoclien@thanhhoa.gov.vn	H56.231	15091	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Ngọc Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Liên mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Ngọc Trung (thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Trung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Liên mới từ ngày 01/7/2025)
132	Xã Minh Sơn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Sơn (huyện Ngọc Lặc), Lam Sơn, Cao Ngọc và Minh Tiến thành xã mới có tên gọi là xã Minh Sơn	81,77	29.388	minhson@thanhhoa.gov.vn	H56.232	15124	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Lam Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Lam Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Minh Sơn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Minh Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Minh Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Minh Sơn mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
133	Xã Nguyệt Ấn	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phùng Giáo, Vân Am và Nguyệt Ấn thành xã mới có tên gọi là xã Nguyệt Ấn	98,52	23.462	nguyetan@thanhhoa.gov.vn	H56.233	15106	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Nguyệt Ấn (thuộc địa giới hành chính xã Nguyệt Ấn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nguyệt Ấn mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Phùng Giáo (thuộc địa giới hành chính xã Phùng Giáo hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Nguyệt Ấn mới từ ngày 01/7/2025)
134	Xã Kiên Thọ	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phúc Thịnh, Phùng Minh và Kiên Thọ thành xã mới có tên gọi là xã Kiên Thọ	56,52	22.226	kientho@thanhhoa.gov.vn	H56.234	15112	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Kiên Thọ (thuộc địa giới hành chính xã Kiên Thọ hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Kiên Thọ mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Phúc Thịnh (thuộc địa giới hành chính xã Phúc Thịnh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Kiên Thọ mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
135	Xã Cẩm Thạch	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Thành, Cẩm Liên, Cẩm Bình và Cẩm Thạch thành xã mới có tên gọi là xã Cẩm Thạch	106,64	31.878	camthach@thanhhoa.gov.vn	H56.235	15142	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Cẩm Bình (thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Bình hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Thạch mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Ban Chỉ huy Quân sự	Công sở xã Cẩm Thạch (thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Thạch hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Thạch mới từ ngày 01/7/2025)
136	Xã Cẩm Thủy	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phong Sơn và xã Cẩm Ngọc thành xã mới có tên gọi là xã Cẩm Thủy	64,42	30.525	camthuy@thanhhoa.gov.vn	H56.236	15127	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Ban Chỉ huy Quân sự	Trụ sở HĐND, UBND huyện và khối đoàn thể (thuộc địa giới hành chính thị trấn Phong Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Thủy mới từ ngày 01/7/2025)
137	Xã Cẩm Tú	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Quý, Cẩm Giang, Cẩm Lương và Cẩm Tú	98,09	26.049	camtu@thanhhoa.gov.vn	H56.237	15148	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Cẩm Tú (thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Tú hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Tú mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		thành xã mới có tên gọi là xã Cẩm Tú						Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Ban Chỉ huy Quân sự	Công sở xã Cẩm Giang (thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Giang hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Tú mới từ ngày 01/7/2025)
138	Xã Cẩm Vân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Tâm, Cẩm Châu, Cẩm Yên và Cẩm Vân thành xã mới có tên gọi là xã Cẩm Vân	88,71	22.794	camvan@thanhhoa.gov.vn	H56.238	15163	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Cẩm Yên (thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Yên hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Vân mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Ban Chỉ huy Quân sự	Công sở xã Cẩm Tâm (thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Tâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Vân mới từ ngày 01/7/2025)
139	Xã Cẩm Tân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cẩm Long, Cẩm Phú và Cẩm Tân thành xã mới	66,63	21.084	camtan@thanhhoa.gov.vn	H56.239	15178	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Cẩm Phú (thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Phú hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Tân mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
		có tên gọi là xã Cẩm Tân						Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Ban Chỉ huy Quân sự	Công sở xã Cẩm Tân (thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Cẩm Tân mới từ ngày 01/7/2025)
140	Xã Kim Tân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Kim Tân và các xã Thành Hưng, Thành Thọ, Thạch Định, Thành Trục, Thành Tiến thành xã mới có tên gọi là xã Kim Tân	61,61	40.780	kimtan@thanhhoa.gov.vn	H56.240	15187	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy huyện Thạch Thành (mới) (thuộc địa giới hành chính thị trấn Kim Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Kim Tân mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở UBND huyện Thạch Thành (thuộc địa giới hành chính thị trấn Kim Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Kim Tân mới từ ngày 01/7/2025)
141	Xã Vân Du	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vân Du, xã Thành Công và xã Thành Tân thành xã mới có tên gọi là xã Vân Du	88,53	24.146	vandu@thanhhoa.gov.vn	H56.241	15190	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thành Tân (thuộc địa giới hành chính xã Thành Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Vân Du mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở thị trấn Vân Du (thuộc địa giới hành chính thị trấn Vân Du hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Vân Du mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
142	Xã Ngọc Trạo	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thành An, Thành Long, Thành Tâm và Ngọc Trạo thành xã mới có tên gọi là xã Ngọc Trạo	79,62	23.475	ngoctrao@thanhhoa.gov.vn	H56.242	15250	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các đoàn thể xã; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Ban chỉ huy Quân sự	Công sở xã Ngọc Trạo (thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Trạo hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Trạo mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở Xã Thành An (thuộc địa giới hành chính xã Thành An hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Trạo mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở xã Thành Long (thuộc địa giới hành chính xã Thành Long hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Ngọc Trạo mới từ ngày 01/7/2025)
143	Xã Thạch Bình	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thạch Sơn, Thạch Long, Thạch cảm và Thạch Bình thành xã mới có tên gọi là xã Thạch Bình	90,47	39.553	thachbinh@thanhhoa.gov.vn	H56.243	15211	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thạch Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Thạch Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thạch Bình mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành	Công sở xã Thạch Bình (thuộc địa giới hành chính xã Thạch Bình hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thạch Bình mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								chính công	Công sở xã Thạch Cẩm (thuộc địa giới hành chính xã Thạch Cẩm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thạch Bình mới từ ngày 01/7/2025)
144	Xã Thành Vinh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thành Minh, Thành Mỹ, Thành Yên và Thành Vinh thành xã mới có tên gọi là xã Thành Vinh	115,47	27.008	thanhvinh@thanhhoa.gov.vn	H56.244	15229	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các đoàn thể xã	Công sở xã Thành Mỹ (thuộc địa giới hành chính xã Thành Mỹ hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thành Vinh mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Thành Vinh (thuộc địa giới hành chính xã Thành Vinh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thành Vinh mới từ ngày 01/7/2025)
									Công sở xã Thành Yên (thuộc địa giới hành chính xã Thành Yên hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thành Vinh mới từ ngày 01/7/2025)
145	Xã Thạch Quảng	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thạch Lâm, Thạch Tượng và Thạch Quảng thành xã mới có tên gọi là xã Thạch Quảng	123,54	15.766	thachquang@thanhhoa.gov.vn	H56.245	15199	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Ban Chỉ huy Quân sự	Công sở Xã Thạch Tượng (thuộc địa giới hành chính xã Thạch Tượng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thạch Quảng mới từ ngày 01/7/2025)
								TTrụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở Xã Thạch Quảng (Khu mới)(thuộc địa giới hành chính xã Thạch Quảng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thạch Quảng mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
146	Xã Như Xuân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Yên Cát và xã Tân Bình thành xã mới có tên gọi là xã Như Xuân	69,87	13.496	nhuxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.246	16174	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở huyện ủy (thuộc địa giới hành chính thị trấn Yên Cát hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Như Xuân mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở HĐND - UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Yên Cát hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Như Xuân mới từ ngày 01/7/2025)
147	Xã Thượng Ninh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cát Tân, Cát Vân và Thượng Ninh thành xã mới có tên gọi là xã Thượng Ninh	92,61	13.991	thuongninh@thanhhoa.gov.vn	H56.247	16225	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể;	Công sở xã Thượng Ninh (thuộc địa giới hành chính xã Thượng Ninh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thượng Ninh mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Cát Tân (mới)(thuộc địa giới hành chính xã Cát Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thượng Ninh mới từ ngày 01/7/2025)
148	Xã Xuân Bình	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xuân Hòa (huyện Như Xuân), Bãi Trành và Xuân Bình thành xã mới có tên gọi là xã Xuân Bình	183,18	16.385	xuanbinh@thanhhoa.gov.vn	H56.248	16177	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Xuân Hòa (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Hòa hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Bình mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công;	Công sở xã Bãi Trành (thuộc địa giới hành chính xã Bãi Trành hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Bình mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								BCH quân sự xã	
149	Xã Hóa Quý	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Lương và xã Hóa Quý thành xã mới có tên gọi là xã Hóa Quý	116,65	11.995	hoaquy@thanhhoa.gov.vn	H56.249	16186	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Bình Lương (thuộc địa giới hành chính xã Bình Lương hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoá Quý mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Hóa Quý (thuộc địa giới hành chính xã Hoá Quý hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Hoá Quý mới từ ngày 01/7/2025)
150	Xã Thanh Quân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Sơn (huyện Như Xuân), Thanh Xuân và Thanh Quân thành xã mới có tên gọi là xã Thanh Quân	109,22	12.107	thanhquan@thanhhoa.gov.vn	H56.250	16222	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thanh Quân (thuộc địa giới hành chính xã Thanh Quân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thanh Quân mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Thanh Sơn (thuộc địa giới hành chính xã Thanh Sơn hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thanh Quân mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
151	Xã Thanh Phong	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thanh Hòa, Thanh Lâm và Thanh Phong thành xã mới có tên gọi là xã Thanh Phong	150,21	9.619	thanhphong@thanhhoa.gov.vn	H56.251	16213	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Công sở xã Thanh Lâm (thuộc địa giới hành chính xã Thanh Lâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thanh Phong mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Thanh Hòa (thuộc địa giới hành chính xã Thanh Hòa hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thanh Phong mới từ ngày 01/7/2025)
152	Xã Xuân Du	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cán Khê, Phượng Nghi và Xuân Du thành xã mới có tên gọi là xã Xuân Du	92,49	22.331	xuandu@thanhhoa.gov.vn	H56.252	16234	Trụ sở HĐND, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở xã Cán Khê (thuộc địa giới hành chính xã Cán Khê hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Du mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở Đảng ủy, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở Xã Xuân Du (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Du hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Du mới từ ngày 01/7/2025)
153	Xã Mậu Lâm	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Nhuận và xã Mậu Lâm thành xã mới có tên gọi là xã Mậu Lâm	64,27	18.911	maulam@thanhhoa.gov.vn	H56.253	16249	Trụ sở HĐND, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Công an xã.	Công sở xã Mậu Lâm (thuộc địa giới hành chính xã Mậu Lâm hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Mậu Lâm mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								Trụ sở Đảng ủy, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở Xã Phú Nhuận (thuộc địa giới hành chính xã Phú Nhuận hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Mậu Lâm mới từ ngày 01/7/2025)
154	Xã Như Thanh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bến Sung, xã Xuân Khang, xã Hải Long và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Thọ (huyện Như Thanh) thành xã mới có tên gọi là xã Như Thanh	84,07	26.231	nhuthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.254	16228	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy huyện Như Thanh (thuộc địa giới hành chính thị trấn Bến Sung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Như Thanh mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở UBND huyện Như Thanh (thuộc địa giới hành chính thị trấn Bến Sung hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Như Thanh mới từ ngày 01/7/2025)
155	Xã Yên Thọ	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Phúc, xã Yên Lạc và phần còn lại của xã Yên Thọ (huyện Như Thanh) sau khi sắp xếp thành xã mới có tên gọi là xã Yên Thọ	80,63	23.029	yenth@thanhhoa.gov.vn	H56.255	16264	Trụ sở HĐND, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Xuân Phúc (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Phúc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Thọ mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở Đảng ủy, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở xã Yên Thọ (thuộc địa giới hành chính xã Yên Thọ hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Yên Thọ mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
156	Xã Xuân Thái	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	120,71	4.418	xuanthai@thanhhoa.gov.vn	H56.256	16258	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Công an xã; BCH quân sự xã	Công sở xã Xuân Thái hiện nay
157	Xã Thanh Kỳ	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thanh Kỳ và phần còn lại của xã Thanh Tân sau khi sắp xếp thành xã mới có tên gọi là xã Thanh Kỳ	145,26	12.531	thanhky@thanhhoa.gov.vn	H56.257	16273	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Công sở Xã Thanh Tân (thuộc địa giới hành chính xã Thanh Tân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thanh Kỳ mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Công sở Xã Thanh Kỳ (thuộc địa giới hành chính xã Thanh Kỳ hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thanh Kỳ mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
158	Xã Bát Mọt	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	205,72	4.174	batmot@thanhhoa.gov.vn	H56.258	15607	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; BCH quân sự xã	Công sở xã Bát Mọt hiện nay
159	Xã Yên Nhân	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	188,69	5.674	yennhan@thanhhoa.gov.vn	H56.259	15610	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; BCH quân sự xã	Công sở xã Yên Nhân hiện nay
160	Xã Lương Sơn	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	79,91	9.573	luongson@thanhhoa.gov.vn	H56.260	15628	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công;	Công sở xã Lương Sơn hiện nay

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								BCH quân sự xã	
161	Xã Thường Xuân	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thường Xuân và các xã Thọ Thanh, Ngọc Phụng, Xuân Dương thành xã mới có tên gọi là xã Thường Xuân	83,27	33.490	thuongxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.261	15646	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể	Trụ sở Huyện ủy Thường Xuân (thuộc địa giới hành chính thị trấn Thường Xuân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thường Xuân mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trụ sở HĐND-UBND huyện (thuộc địa giới hành chính thị trấn Thường Xuân hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thường Xuân mới từ ngày 01/7/2025)
162	Xã Luận Thành	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Cao, xã Luận Thành và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Luận Khê thành xã mới có tên gọi là xã Luận Thành	73,48	16.090	luanthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.262	15634	Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã	Công sở xã Luận Thành (thuộc địa giới hành chính xã Luận Thành hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Luận Thành mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Ban chỉ huy quân sự cấp	Công sở xã Xuân Cao (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Cao hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Luận Thành mới từ ngày 01/7/2025)

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								xã; Công an xã	
163	Xã Tân Thành	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Thành và phần còn lại của xã Luận Khê sau khi sắp xếp thành xã mới có tên gọi là xã Tân Thành	90,38	12.780	tanthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.263	15661	Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã; Công an xã	Công sở xã Tân Thành (thuộc địa giới hành chính xã Tân Thành hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tân Thành mới từ ngày 01/7/2025)
									Trung tâm Hội nghị xã Tân Thành (thuộc địa giới hành chính xã Tân Thành hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tân Thành mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Ban chỉ huy quân sự cấp xã;	Công sở xã Luận Khê (thuộc địa giới hành chính xã Luận Khê hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Tân Thành mới từ ngày 01/7/2025)
164	Xã Vạn Xuân	Đơn vị hành chính không thực hiện sắp xếp	139,49	6.125	vanxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.264	15622	Trụ sở Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trụ sở HĐND, UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành	Công sở xã Vạn Xuân hiện nay

TT	Xã, phường mới	Phương án sắp xếp	Diện tích tự nhiên (km2)	Quy mô dân số (người)	Email công vụ	Mã định danh điện tử	Mã số ĐVHC mới	Trụ sở cơ quan, đơn vị	Địa điểm bố trí
								chính công; BCH quân sự xã	
165	Xã Thắng Lộc	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Lộc (huyện Thường Xuân) và xã Xuân Thắng thành xã mới có tên gọi là xã Thắng Lộc	73,75	8.893	thangloc@thanhhoa.gov.vn	H56.265	15643	Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã	Công sở xã Xuân Lộc (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Lộc hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thắng Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Ban chỉ huy quân sự cấp xã; Công an xã	Công sở xã Xuân Thắng (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Thắng hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Thắng Lộc mới từ ngày 01/7/2025)
166	Xã Xuân Chinh	Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Xuân Lẹ và xã Xuân Chinh thành xã mới có tên gọi là xã Xuân Chinh	172,48	7.588	xuanchinh@thanhhoa.gov.vn	H56.266	15658	Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã	Công sở xã Xuân Chinh (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Chinh hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Chinh mới từ ngày 01/7/2025)
								Trụ sở MTTQ và các tổ chức đoàn thể; Trung tâm cung ứng dịch vụ công; Ban chỉ huy quân sự cấp xã; Công an xã	Công sở xã Xuân Lẹ (thuộc địa giới hành chính xã Xuân Lẹ hiện nay và thuộc địa giới hành chính xã Xuân Chinh mới từ ngày 01/7/2025)

Phụ lục 02: Danh sách mã định danh điện tử cấp 3 của các đơn vị trực thuộc UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
1.	UBND Phường Hạc Thành	hacthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.101
1.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.101.01
1.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.101.02
1.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.101.03
1.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.101.04
2.	UBND Phường Quảng Phú	quangphu@thanhhoa.gov.vn	H56.102
2.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.102.01
2.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.102.02
2.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.102.03
2.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.102.04
3.	UBND Phường Đông Quang	dongquang@thanhhoa.gov.vn	H56.103
3.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.103.01
3.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.103.02
3.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.103.03
3.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.103.04
4.	UBND Phường Đông Sơn	dongson@thanhhoa.gov.vn	H56.104
4.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.104.01
4.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.104.02
4.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.104.03
4.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.104.04
5.	UBND Phường Đông Tiến	dongtien@thanhhoa.gov.vn	H56.105
5.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.105.01
5.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.105.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
5.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.105.03
5.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.105.04
6.	UBND Phường Hàm Rồng	hamrong@thanhhoa.gov.vn	H56.106
6.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.106.01
6.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.106.02
6.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.106.03
6.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.106.04
7.	UBND Phường Nguyệt Viên	nguyetvien@thanhhoa.gov.vn	H56.107
7.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.107.01
7.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.107.02
7.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.107.03
7.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.107.04
8.	UBND Phường Sầm Sơn	samson@thanhhoa.gov.vn	H56.108
8.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.108.01
8.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.108.02
8.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.108.03
8.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.108.04
9.	UBND Phường Nam Sầm Sơn	namsamson@thanhhoa.gov.vn	H56.109
9.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.109.01
9.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.109.02
9.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.109.03
9.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.109.04
10.	UBND Phường Bím Sơn	bimson@thanhhoa.gov.vn	H56.110
10.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.110.01
10.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.110.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
10.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.110.03
10.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.110.04
11.	UBND Phường Quang Trung	quangtrung@thanhhoa.gov.vn	H56.111
11.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.111.01
11.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.111.02
11.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.111.03
11.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.111.04
12.	UBND Phường Ngọc Sơn	ngocson@thanhhoa.gov.vn	H56.112
12.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.112.01
12.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.112.02
12.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.112.03
12.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.112.04
13.	UBND Phường Tân Dân	tandan@thanhhoa.gov.vn	H56.113
13.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.113.01
13.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.113.02
13.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.113.03
13.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.113.04
14.	UBND Phường Hải Lĩnh	hailinh@thanhhoa.gov.vn	H56.114
14.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.114.01
14.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.114.02
14.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.114.03
14.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.114.04
15.	UBND Phường Tĩnh Gia	tinhgia@thanhhoa.gov.vn	H56.115
15.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.115.01
15.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.115.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
15.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.115.03
15.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.115.04
16.	UBND Phường Đào Duy Từ	daoduytu@thanhhoa.gov.vn	H56.116
16.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.116.01
16.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.116.02
16.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.116.03
16.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.116.04
17.	UBND Phường Hải Bình	haibinh@thanhhoa.gov.vn	H56.117
17.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.117.01
17.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.117.02
17.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.117.03
17.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.117.04
18.	UBND Phường Trúc Lâm	truclam@thanhhoa.gov.vn	H56.118
18.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.118.01
18.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.118.02
18.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.118.03
18.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.118.04
19.	UBND Phường Nghi Sơn	ngghison@thanhhoa.gov.vn	H56.119
19.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.119.01
19.2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		H56.119.02
19.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.119.03
19.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.119.04
20.	UBND Xã Các Sơn	cacson@thanhhoa.gov.vn	H56.120
20.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.120.01
20.2	Phòng Kinh tế		H56.120.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
20.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.120.03
20.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.120.04
21.	UBND Xã Trường Lâm	truonglam@thanhhoa.gov.vn	H56.121
21.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.121.01
21.2	Phòng Kinh tế		H56.121.02
21.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.121.03
21.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.121.04
22.	UBND Xã Hà Trung	hatrung@thanhhoa.gov.vn	H56.122
22.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.122.01
22.2	Phòng Kinh tế		H56.122.02
22.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.122.03
22.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.122.04
23.	UBND Xã Tống Sơn	tongson@thanhhoa.gov.vn	H56.123
23.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.123.01
23.2	Phòng Kinh tế		H56.123.02
23.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.123.03
23.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.123.04
24.	UBND Xã Hà Long	halong@thanhhoa.gov.vn	H56.124
24.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.124.01
24.2	Phòng Kinh tế		H56.124.02
24.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.124.03
24.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.124.04
25.	UBND Xã Hoạt Giang	hoatgiang@thanhhoa.gov.vn	H56.125
25.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.125.01
25.2	Phòng Kinh tế		H56.125.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
25.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.125.03
25.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.125.04
26.	UBND Xã Lĩnh Toại	linhtoai@thanhhoa.gov.vn	H56.126
26.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.126.01
26.2	Phòng Kinh tế		H56.126.02
26.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.126.03
26.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.126.04
27.	UBND Xã Triệu Lộc	trieuloc@thanhhoa.gov.vn	H56.127
27.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.127.01
27.2	Phòng Kinh tế		H56.127.02
27.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.127.03
27.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.127.04
28.	UBND Xã Đông Thành	dongthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.128
28.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.128.01
28.2	Phòng Kinh tế		H56.128.02
28.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.128.03
28.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.128.04
29.	UBND Xã Hậu Lộc	hauloc@thanhhoa.gov.vn	H56.129
29.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.129.01
29.2	Phòng Kinh tế		H56.129.02
29.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.129.03
29.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.129.04
30.	UBND Xã Hoa Lộc	hoaloc@thanhhoa.gov.vn	H56.130
30.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.130.01
30.2	Phòng Kinh tế		H56.130.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
30.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.130.03
30.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.130.04
31.	UBND Xã Vạn Lộc	vanloc@thanhhoa.gov.vn	H56.131
31.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.131.01
31.2	Phòng Kinh tế		H56.131.02
31.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.131.03
31.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.131.04
32.	UBND Xã Nga Sơn	ngason@thanhhoa.gov.vn	H56.132
32.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.132.01
32.2	Phòng Kinh tế		H56.132.02
32.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.132.03
32.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.132.04
33.	UBND Xã Nga Thăng	ngathang@thanhhoa.gov.vn	H56.133
33.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.133.01
33.2	Phòng Kinh tế		H56.133.02
33.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.133.03
33.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.133.04
34.	UBND Xã Hồ Vương	hovuong@thanhhoa.gov.vn	H56.134
34.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.134.01
34.2	Phòng Kinh tế		H56.134.02
34.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.134.03
34.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.134.04
35.	UBND Xã Tân Tiến	tantien@thanhhoa.gov.vn	H56.135
35.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.135.01
35.2	Phòng Kinh tế		H56.135.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
35.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.135.03
35.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.135.04
36.	UBND Xã Nga An	ngaan@thanhhoa.gov.vn	H56.136
36.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.136.01
36.2	Phòng Kinh tế		H56.136.02
36.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.136.03
36.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.136.04
37.	UBND Xã Ba Đình	badinh@thanhhoa.gov.vn	H56.137
37.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.137.01
37.2	Phòng Kinh tế		H56.137.02
37.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.137.03
37.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.137.04
38.	UBND Xã Hoằng Hóa	hoanghoa@thanhhoa.gov.vn	H56.138
38.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.138.01
38.2	Phòng Kinh tế		H56.138.02
38.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.138.03
38.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.138.04
39.	UBND Xã Hoằng Tiến	hoangtien@thanhhoa.gov.vn	H56.139
39.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.139.01
39.2	Phòng Kinh tế		H56.139.02
39.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.139.03
39.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.139.04
40.	UBND Xã Hoằng Thanh	hoangthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.140
40.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.140.01
40.2	Phòng Kinh tế		H56.140.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
40.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.140.03
40.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.140.04
41.	UBND Xã Hoàng Lộc	hoangloc@thanhhoa.gov.vn	H56.141
41.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.141.01
41.2	Phòng Kinh tế		H56.141.02
41.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.141.03
44.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.141.04
42.	UBND Xã Hoàng Châu	hoangchau@thanhhoa.gov.vn	H56.142
42.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.142.01
42.2	Phòng Kinh tế		H56.142.02
42.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.142.03
42.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.142.04
43.	UBND Xã Hoàng Sơn	hoangson@thanhhoa.gov.vn	H56.143
43.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.143.01
43.2	Phòng Kinh tế		H56.143.02
43.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.143.03
43.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.143.04
44.	UBND Xã Hoàng Phú	hoangphu@thanhhoa.gov.vn	H56.144
44.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.144.01
44.2	Phòng Kinh tế		H56.144.02
44.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.144.03
44.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.144.04
45.	UBND Xã Hoàng Giang	hoanggiang@thanhhoa.gov.vn	H56.145
45.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.145.01
45.2	Phòng Kinh tế		H56.145.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
45.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.145.03
45.5	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.145.04
46.	UBND Xã Lưu Vệ	luuve@thanhhoa.gov.vn	H56.146
46.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.146.01
46.2	Phòng Kinh tế		H56.146.02
46.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.146.03
46.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.146.04
47.	UBND Xã Quảng Yên	quangyen@thanhhoa.gov.vn	H56.147
47.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.147.01
47.2	Phòng Kinh tế		H56.147.02
47.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.147.03
47.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.147.04
48.	UBND Xã Quảng Ngọc	quangngoc@thanhhoa.gov.vn	H56.148
48.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.148.01
48.2	Phòng Kinh tế		H56.148.02
48.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.148.03
48.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.148.04
49.	UBND Xã Quảng Ninh	quangninh@thanhhoa.gov.vn	H56.149
49.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.149.01
49.2	Phòng Kinh tế		H56.149.02
49.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.149.03
49.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.149.04
50.	UBND Xã Quảng Bình	quangbinh@thanhhoa.gov.vn	H56.150
50.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.150.01
50.2	Phòng Kinh tế		H56.150.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
50.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.150.03
50.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.150.04
51.	UBND Xã Tiên Trang	tientrang@thanhhoa.gov.vn	H56.151
51.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.151.01
51.2	Phòng Kinh tế		H56.151.02
51.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.151.03
51.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.151.04
52.	UBND Xã Quảng Chính	quangchinh@thanhhoa.gov.vn	H56.152
52.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.152.01
52.2	Phòng Kinh tế		H56.152.02
52.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.152.03
52.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.152.04
53.	UBND Xã Nông Cống	nongcong@thanhhoa.gov.vn	H56.153
53.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.153.01
53.2	Phòng Kinh tế		H56.153.02
53.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.153.03
53.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.153.04
54.	UBND Xã Thắng Lợi	thangloi@thanhhoa.gov.vn	H56.154
54.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.154.01
54.2	Phòng Kinh tế		H56.154.02
54.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.154.03
54.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.154.04
55.	UBND Xã Trung Chính	trungchinh@thanhhoa.gov.vn	H56.155
55.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.155.01
55.2	Phòng Kinh tế		H56.155.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
55.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.155.03
55.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.155.04
56.	UBND Xã Trường Văn	truongvan@thanhhoa.gov.vn	H56.156
56.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.156.01
56.2	Phòng Kinh tế		H56.156.02
56.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.156.03
56.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.156.04
57.	UBND Xã Thăng Bình	thangbinh@thanhhoa.gov.vn	H56.157
57.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.157.01
57.2	Phòng Kinh tế		H56.157.02
57.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.157.03
57.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.157.04
58.	UBND Xã Tượng Lĩnh	tuonglinh@thanhhoa.gov.vn	H56.158
58.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.158.01
58.2	Phòng Kinh tế		H56.158.02
58.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.158.03
58.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.158.04
59.	UBND Xã Công Chính	congchinh@thanhhoa.gov.vn	H56.159
59.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.159.01
59.2	Phòng Kinh tế		H56.159.02
59.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.159.03
59.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.159.04
60.	UBND Xã Thiệu Hóa	thieuhoa@thanhhoa.gov.vn	H56.160
60.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.160.01
60.2	Phòng Kinh tế		H56.160.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
60.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.160.03
60.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.160.04
61.	UBND Xã Thiệu Quang	thieuquang@thanhhoa.gov.vn	H56.161
61.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.161.01
61.2	Phòng Kinh tế		H56.161.02
61.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.161.03
61.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.161.04
62.	UBND Xã Thiệu Tiến	thieutien@thanhhoa.gov.vn	H56.162
62.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.162.01
62.2	Phòng Kinh tế		H56.162.02
62.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.162.03
62.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.162.04
63.	UBND Xã Thiệu Toán	thieutoan@thanhhoa.gov.vn	H56.163
63.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.163.01
63.2	Phòng Kinh tế		H56.163.02
63.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.163.03
63.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.163.04
64.	UBND Xã Thiệu Trung	thieutrong@thanhhoa.gov.vn	H56.164
64.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.164.01
64.2	Phòng Kinh tế		H56.164.02
64.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.164.03
64.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.164.04
65.	UBND Xã Yên Định	yendinh@thanhhoa.gov.vn	H56.165
65.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.165.01
65.2	Phòng Kinh tế		H56.165.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
65.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.165.03
65.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.165.04
66.	UBND Xã Yên Trường	yentruong@thanhhoa.gov.vn	H56.166
66.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.166.01
66.2	Phòng Kinh tế		H56.166.02
66.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.166.03
66.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.166.04
67.	UBND Xã Yên Phú	yenphu@thanhhoa.gov.vn	H56.167
67.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.167.01
67.2	Phòng Kinh tế		H56.167.02
67.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.167.03
67.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.167.04
68.	UBND Xã Quý Lộc	quyloc@thanhhoa.gov.vn	H56.168
68.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.168.01
68.2	Phòng Kinh tế		H56.168.02
68.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.168.03
68.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.168.04
69.	UBND Xã Yên Ninh	yenninh@thanhhoa.gov.vn	H56.169
69.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.169.01
69.2	Phòng Kinh tế		H56.169.02
69.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.169.03
69.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.169.04
70.	UBND Xã Định Tân	dinhthan@thanhhoa.gov.vn	H56.170
70.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.170.01
70.2	Phòng Kinh tế		H56.170.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
70.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.170.03
70.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.170.04
71.	UBND Xã Định Hòa	dinghoa@thanhhoa.gov.vn	H56.171
71.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.171.01
71.2	Phòng Kinh tế		H56.171.02
71.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.171.03
71.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.171.04
72.	UBND Xã Thọ Xuân	thoxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.172
72.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.172.01
72.2	Phòng Kinh tế		H56.172.02
72.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.172.03
72.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.172.04
73.	UBND Xã Thọ Long	tholong@thanhhoa.gov.vn	H56.173
73.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.173.01
73.2	Phòng Kinh tế		H56.173.02
73.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.173.03
73.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.173.04
74.	UBND Xã Xuân Hòa	xuanhoa@thanhhoa.gov.vn	H56.174
74.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.174.01
74.2	Phòng Kinh tế		H56.174.02
74.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.174.03
74.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.174.04
75.	UBND Xã Sao Vàng	saovang@thanhhoa.gov.vn	H56.175
75.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.175.01
75.2	Phòng Kinh tế		H56.175.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
75.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.175.03
75.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.175.04
76.	UBND Xã Lam Sơn	lamson@thanhhoa.gov.vn	H56.176
76.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.176.01
76.2	Phòng Kinh tế		H56.176.02
76.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.176.03
76.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.176.04
77.	UBND Xã Thọ Lập	tholap@thanhhoa.gov.vn	H56.177
77.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.177.01
77.2	Phòng Kinh tế		H56.177.02
77.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.177.03
77.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.177.04
78.	UBND Xã Xuân Tín	xuantin@thanhhoa.gov.vn	H56.178
78.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.178.01
78.2	Phòng Kinh tế		H56.178.02
78.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.178.03
78.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.178.04
79.	UBND Xã Xuân Lập	xuanlap@thanhhoa.gov.vn	H56.179
79.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.179.01
79.2	Phòng Kinh tế		H56.179.02
79.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.179.03
79.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.179.04
80.	UBND Xã Vĩnh Lộc	vinhloc@thanhhoa.gov.vn	H56.180
80.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.180.01
80.2	Phòng Kinh tế		H56.180.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
80.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.180.03
80.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.180.04
81.	UBND Xã Tây Đô	taydo@thanhhoa.gov.vn	H56.181
81.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.181.01
81.2	Phòng Kinh tế		H56.181.02
81.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.181.03
81.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.181.04
82.	UBND Xã Biện Thượng	bienthuong@thanhhoa.gov.vn	H56.182
82.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.182.01
82.2	Phòng Kinh tế		H56.182.02
82.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.182.03
82.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.182.04
83.	UBND Xã Triệu Sơn	trieuson@thanhhoa.gov.vn	H56.183
83.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.183.01
83.2	Phòng Kinh tế		H56.183.02
83.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.183.03
83.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.183.04
84.	UBND Xã Thọ Bình	thobinh@thanhhoa.gov.vn	H56.184
84.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.184.01
84.2	Phòng Kinh tế		H56.184.02
84.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.184.03
84.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.184.04
85.	UBND Xã Thọ Ngọc	thongoc@thanhhoa.gov.vn	H56.185
85.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.185.01
85.2	Phòng Kinh tế		H56.185.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
85.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.185.03
85.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.185.04
86.	UBND Xã Thọ Phú	thophu@thanhhoa.gov.vn	H56.186
86.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.186.01
86.2	Phòng Kinh tế		H56.186.02
86.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.186.03
86.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.186.04
87.	UBND Xã Hợp Tiến	hoptien@thanhhoa.gov.vn	H56.187
87.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.187.01
87.2	Phòng Kinh tế		H56.187.02
87.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.187.03
87.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.187.04
88.	UBND Xã An Nông	annong@thanhhoa.gov.vn	H56.188
88.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.188.01
88.2	Phòng Kinh tế		H56.188.02
88.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.188.03
88.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.188.04
89.	UBND Xã Tân Ninh	tayninh@thanhhoa.gov.vn	H56.189
89.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.189.01
89.2	Phòng Kinh tế		H56.189.02
89.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.189.03
89.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.189.04
90.	UBND Xã Đồng Tiến	dongtien@thanhhoa.gov.vn	H56.190
90.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.190.01
90.2	Phòng Kinh tế		H56.190.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
90.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.190.03
90.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.190.04
91.	UBND Xã Mường Chanh	muongchanh@thanhhoa.gov.vn	H56.191
91.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.191.01
91.2	Phòng Kinh tế		H56.191.02
91.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.191.03
91.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.191.04
92.	UBND Xã Quang Chiêu	quangchieu@thanhhoa.gov.vn	H56.192
92.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.192.01
92.2	Phòng Kinh tế		H56.192.02
92.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.192.03
92.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.192.04
93.	UBND Xã Tam chung	tamchung@thanhhoa.gov.vn	H56.193
93.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.193.01
93.2	Phòng Kinh tế		H56.193.02
93.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.193.03
93.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.193.04
94.	UBND Xã Mường Lát	muonglat@thanhhoa.gov.vn	H56.194
94.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.194.01
94.2	Phòng Kinh tế		H56.194.02
94.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.194.03
94.5	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.194.04
95.	UBND Xã Pù Nhi	punhi@thanhhoa.gov.vn	H56.195
95.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.195.01
95.2	Phòng Kinh tế		H56.195.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
95.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.195.03
95.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.195.04
96.	UBND Xã Nhi Sơn	nhison@thanhhoa.gov.vn	H56.196
96.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.196.01
96.2	Phòng Kinh tế		H56.196.02
96.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.196.03
96.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.196.04
97.	UBND Xã Mường Lý	muongly@thanhhoa.gov.vn	H56.197
97.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.197.01
97.2	Phòng Kinh tế		H56.197.02
97.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.197.03
97.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.197.04
98.	UBND Xã Trung Lý	trungly@thanhhoa.gov.vn	H56.198
98.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.198.01
98.2	Phòng Kinh tế		H56.198.02
98.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.198.03
98.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.198.04
99.	UBND Xã Hồi Xuân	hoixuan@thanhhoa.gov.vn	H56.199
99.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.199.01
99.2	Phòng Kinh tế		H56.199.02
99.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.199.03
99.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.199.04
100.	UBND Xã Nam Xuân	namxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.200
100.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.200.01
100.2	Phòng Kinh tế		H56.200.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
100.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.200.03
100.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.200.04
101.	UBND Xã Thiên Phú	thienphu@thanhhoa.gov.vn	H56.201
101.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.201.01
101.2	Phòng Kinh tế		H56.201.02
101.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.201.03
101.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.201.04
102.	UBND Xã Hiền Kiệt	hienkiet@thanhhoa.gov.vn	H56.202
102.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.202.01
102.2	Phòng Kinh tế		H56.202.02
102.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.202.03
102.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.202.04
103.	UBND Xã Phú Xuân	phuxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.203
103.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.203.01
103.2	Phòng Kinh tế		H56.203.02
103.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.203.03
103.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.203.04
104.	UBND Xã Phú Lệ	phule@thanhhoa.gov.vn	H56.204
104.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.204.01
104.2	Phòng Kinh tế		H56.204.02
104.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.204.03
104.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.204.04
105.	UBND Xã Trung Thành	trungthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.205
105.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.205.01
105.2	Phòng Kinh tế		H56.205.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
105.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.205.03
105.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.205.04
106.	UBND Xã Trung Sơn	trungson@thanhhoa.gov.vn	H56.206
106.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.206.01
106.2	Phòng Kinh tế		H56.206.02
106.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.206.03
106.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.206.04
107.	UBND Xã Na Mèo	nameo@thanhhoa.gov.vn	H56.207
107.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.207.01
107.2	Phòng Kinh tế		H56.207.02
107.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.207.03
107.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.207.04
108.	UBND Xã Sơn Thủy	sonthuy@thanhhoa.gov.vn	H56.208
108.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.208.01
108.2	Phòng Kinh tế		H56.208.02
108.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.208.03
108.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.208.04
109.	UBND Xã Sơn Điện	sondien@thanhhoa.gov.vn	H56.209
109.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.209.01
109.2	Phòng Kinh tế		H56.209.02
109.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.209.03
109.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.209.04
110.	UBND Xã Mường Mìn	muongmin@thanhhoa.gov.vn	H56.210
110.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.210.01
110.2	Phòng Kinh tế		H56.210.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
110.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.210.03
110.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.210.04
111.	UBND Xã Tam Thanh	tamthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.211
111.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.211.01
111.2	Phòng Kinh tế		H56.211.02
111.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.211.03
111.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.211.04
112.	UBND Xã Tam Lư	tamlu@thanhhoa.gov.vn	H56.212
112.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.212.01
112.2	Phòng Kinh tế		H56.212.02
112.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.212.03
112.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.212.04
113.	UBND Xã Quan Sơn	quanson@thanhhoa.gov.vn	H56.213
113.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.213.01
113.2	Phòng Kinh tế		H56.213.02
113.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.213.03
113.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.213.04
114.	UBND Xã Trung Hạ	trungha@thanhhoa.gov.vn	H56.214
114.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.214.01
114.2	Phòng Kinh tế		H56.214.02
114.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.214.03
114.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.214.04
115.	UBND Xã Linh Sơn	linhson@thanhhoa.gov.vn	H56.215
115.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.215.01
115.2	Phòng Kinh tế		H56.215.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
115.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.215.03
115.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.215.04
116.	UBND Xã Đồng Lương	dongluong@thanhhoa.gov.vn	H56.216
116.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.216.01
116.2	Phòng Kinh tế		H56.216.02
116.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.216.03
116.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.216.04
117.	UBND Xã Văn Phú	vanphu@thanhhoa.gov.vn	H56.217
117.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.217.01
117.2	Phòng Kinh tế		H56.217.02
117.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.217.03
117.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.217.04
118.	UBND Xã Giao An	giaoan@thanhhoa.gov.vn	H56.218
118.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.218.01
118.2	Phòng Kinh tế		H56.218.02
118.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.218.03
118.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.218.04
119.	UBND Xã Yên Khương	yenkhuong@thanhhoa.gov.vn	H56.219
119.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.219.01
119.2	Phòng Kinh tế		H56.219.02
119.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.219.03
119.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.219.04
120.	UBND Xã Yên Thắng	yenthang@thanhhoa.gov.vn	H56.220
120.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.220.01
120.2	Phòng Kinh tế		H56.220.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
120.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.220.03
120.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.220.04
121.	UBND Xã Văn Nho	yannho@thanhhoa.gov.vn	H56.221
121.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.221.01
121.2	Phòng Kinh tế		H56.221.02
121.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.221.03
121.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.221.04
122.	UBND Xã Thiết Ống	thietong@thanhhoa.gov.vn	H56.222
122.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.222.01
122.2	Phòng Kinh tế		H56.222.02
122.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.222.03
122.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.222.04
123.	UBND Xã Bá Thước	bathuoc@thanhhoa.gov.vn	H56.223
123.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.223.01
123.2	Phòng Kinh tế		H56.223.02
123.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.223.03
123.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.223.04
124.	UBND Xã Cổ Lũng	colung@thanhhoa.gov.vn	H56.224
124.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.224.01
124.2	Phòng Kinh tế		H56.224.02
124.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.224.03
124.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.224.04
125.	UBND Xã Pù Luông	puluong@thanhhoa.gov.vn	H56.225
125.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.225.01
125.2	Phòng Kinh tế		H56.225.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
125.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.225.03
125.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.225.04
126.	UBND Xã Điện Lư	dienlu@thanhhoa.gov.vn	H56.226
126.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.226.01
126.2	Phòng Kinh tế		H56.226.02
126.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.226.03
126.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.226.04
127.	UBND Xã Điện Quang	dienquang@thanhhoa.gov.vn	H56.227
127.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.227.01
127.2	Phòng Kinh tế		H56.227.02
127.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.227.03
127.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.227.04
128.	UBND Xã Quý Lương	quyluong@thanhhoa.gov.vn	H56.228
128.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.228.01
128.2	Phòng Kinh tế		H56.228.02
128.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.228.03
128.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.228.04
129.	UBND Xã Ngọc Lặc	ngoclac@thanhhoa.gov.vn	H56.229
129.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.229.01
129.2	Phòng Kinh tế		H56.229.02
129.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.229.03
129.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.229.04
130.	UBND Xã Thạch Lập	thachlap@thanhhoa.gov.vn	H56.230
130.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.230.01
130.2	Phòng Kinh tế		H56.230.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
130.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.230.03
130.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.230.04
131.	UBND Xã Ngọc Liên	ngoclien@thanhhoa.gov.vn	H56.231
131.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.231.01
131.2	Phòng Kinh tế		H56.231.02
131.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.231.03
131.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.231.04
132.	UBND Xã Minh Sơn	minhson@thanhhoa.gov.vn	H56.232
132.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.232.01
132.2	Phòng Kinh tế		H56.232.02
132.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.232.03
132.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.232.04
133.	UBND Xã Nguyệt Ấn	nguyetan@thanhhoa.gov.vn	H56.233
133.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.233.01
133.2	Phòng Kinh tế		H56.233.02
133.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.233.03
133.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.233.04
134.	UBND Xã Kiên Thọ	kientho@thanhhoa.gov.vn	H56.234
134.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.234.01
134.2	Phòng Kinh tế		H56.234.02
134.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.234.03
134.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.234.04
135.	UBND Xã Cẩm Thạch	camthach@thanhhoa.gov.vn	H56.235
135.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.235.01
135.2	Phòng Kinh tế		H56.235.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
135.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.235.03
135.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.235.04
136.	UBND Xã Cẩm Thủy	camthuy@thanhhoa.gov.vn	H56.236
136.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.236.01
136.2	Phòng Kinh tế		H56.236.02
136.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.236.03
136.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.236.04
137.	UBND Xã Cẩm Tú	camtu@thanhhoa.gov.vn	H56.237
137.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.237.01
137.2	Phòng Kinh tế		H56.237.02
137.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.237.03
137.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.237.04
138.	UBND Xã Cẩm Vân	camvan@thanhhoa.gov.vn	H56.238
138.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.238.01
138.2	Phòng Kinh tế		H56.238.02
138.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.238.03
138.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.238.04
139.	UBND Xã Cẩm Tân	camtan@thanhhoa.gov.vn	H56.239
139.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.239.01
139.2	Phòng Kinh tế		H56.239.02
139.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.239.03
139.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.239.04
140.	UBND Xã Kim Tân	kimtan@thanhhoa.gov.vn	H56.240
140.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.240.01
140.2	Phòng Kinh tế		H56.240.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
140.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.240.03
140.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.240.04
141.	UBND Xã Vân Du	vandu@thanhhoa.gov.vn	H56.241
141.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.241.01
141.2	Phòng Kinh tế		H56.241.02
141.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.241.03
141.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.241.04
142.	UBND Xã Ngọc Trạo	ngoctrao@thanhhoa.gov.vn	H56.242
142.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.242.01
142.2	Phòng Kinh tế		H56.242.02
142.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.242.03
142.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.242.04
143.	UBND Xã Thạch Bình	thachbinh@thanhhoa.gov.vn	H56.243
143.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.243.01
143.2	Phòng Kinh tế		H56.243.02
143.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.243.03
143.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.243.04
144.	UBND Xã Thành Vinh	thanhvinh@thanhhoa.gov.vn	H56.244
144.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.244.01
144.2	Phòng Kinh tế		H56.244.02
144.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.244.03
144.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.244.04
145.	UBND Xã Thạch Quảng	thachquang@thanhhoa.gov.vn	H56.245
145.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.245.01
145.2	Phòng Kinh tế		H56.245.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
145.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.245.03
145.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.245.04
146.	UBND Xã Như Xuân	nhuxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.246
146.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.246.01
146.2	Phòng Kinh tế		H56.246.02
146.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.246.03
146.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.246.04
147.	UBND Xã Thượng Ninh	thuongninh@thanhhoa.gov.vn	H56.247
147.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.247.01
147.2	Phòng Kinh tế		H56.247.02
147.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.247.03
147.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.247.04
148.	UBND Xã Xuân Bình	xuanbinh@thanhhoa.gov.vn	H56.248
148.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.248.01
148.2	Phòng Kinh tế		H56.248.02
148.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.248.03
148.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.248.04
149.	UBND Xã Hóa Quỳ	hoaquy@thanhhoa.gov.vn	H56.249
149.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.249.01
149.2	Phòng Kinh tế		H56.249.02
149.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.249.03
149.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.249.04
150.	UBND Xã Thanh Quan	thanhquan@thanhhoa.gov.vn	H56.250
150.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.250.01
150.2	Phòng Kinh tế		H56.250.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
150.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.250.03
150.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.250.04
151.	UBND Xã Thanh Phong	thanhphong@thanhhoa.gov.vn	H56.251
151.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.251.01
151.2	Phòng Kinh tế		H56.251.02
151.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.251.03
151.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.251.04
152.	UBND Xã Xuân Du	xuandu@thanhhoa.gov.vn	H56.252
152.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.252.01
152.2	Phòng Kinh tế		H56.252.02
152.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.252.03
152.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.252.04
153.	UBND Xã Mậu Lâm	maulam@thanhhoa.gov.vn	H56.253
153.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.253.01
153.2	Phòng Kinh tế		H56.253.02
153.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.253.03
153.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.253.04
154.	UBND Xã Như Thanh	nhuthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.254
154.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.254.01
154.2	Phòng Kinh tế		H56.254.02
154.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.254.03
154.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.254.04
155.	UBND Xã Yên Thọ	yenthoh@thanhhoa.gov.vn	H56.255
155.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.255.01
155.2	Phòng Kinh tế		H56.255.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
155.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.255.03
155.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.255.04
156.	UBND Xã Xuân Thái	xuanthai@thanhhoa.gov.vn	H56.256
156.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.256.01
156.2	Phòng Kinh tế		H56.256.02
156.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.256.03
156.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.256.04
157.	UBND Xã Thanh Kỳ	thanhky@thanhhoa.gov.vn	H56.257
157.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.257.01
157.2	Phòng Kinh tế		H56.257.02
157.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.257.03
157.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.257.04
158.	UBND Xã Bát Mọt	batmot@thanhhoa.gov.vn	H56.258
158.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.258.01
158.2	Phòng Kinh tế		H56.258.02
158.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.258.03
158.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.258.04
159.	UBND Xã Yên Nhân	yennhan@thanhhoa.gov.vn	H56.259
159.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.259.01
159.2	Phòng Kinh tế		H56.259.02
159.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.259.03
159.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.259.04
160.	UBND Xã Lương Sơn	luongson@thanhhoa.gov.vn	H56.260
160.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.260.01
160.2	Phòng Kinh tế		H56.260.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
160.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.260.03
160.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.260.04
161.	UBND Xã Thường Xuân	thuongxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.261
161.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.261.01
161.2	Phòng Kinh tế		H56.261.02
161.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.261.03
161.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.261.04
162.	UBND Xã Luận Thành	luanthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.262
162.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.262.01
162.2	Phòng Kinh tế		H56.262.02
162.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.262.03
162.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.262.04
163.	UBND Xã Tân Thành	tanthanh@thanhhoa.gov.vn	H56.263
163.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.263.01
163.2	Phòng Kinh tế		H56.263.02
163.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.263.03
163.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.263.04
164.	UBND Xã Vạn Xuân	vanxuan@thanhhoa.gov.vn	H56.264
164.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.264.01
164.2	Phòng Kinh tế		H56.264.02
164.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.264.03
164.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.264.04
165.	UBND Xã Thăng Lộc	thangloc@thanhhoa.gov.vn	H56.265
165.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.265.01
165.2	Phòng Kinh tế		H56.265.02

STT	Tên Đơn vị	Email công vụ	Mã định danh điện tử
165.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.265.03
165.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.265.04
166.	UBND Xã Xuân Chinh	xuanchinh@thanhhoa.gov.vn	H56.266
166.1	Văn phòng HĐND và UBND		H56.266.01
166.2	Phòng Kinh tế		H56.266.02
166.3	Phòng Văn hóa - Xã hội		H56.266.03
166.4	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		H56.266.04